GIÁO YẾU NƯỚC NÔN — SỐ GIẤY 2874 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ NĂM 14 OCTOBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 1647

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bảo-hộ, Trung-kỳ, Ai-lao	48$00	48$80	2$40	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Bao mua báo có thể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées . . . 0$20 la ligne de 4

Tình thầy trò đời xưa và tình thầy trò đời nay

Trước đây kỳ giả có bàn nghĩa chữ nghiêm ở trong đạo làm thầy, ý cũng mong rằng những nhà cầm quyền giáo-dục ở các trường ai nấy đều lưu tâm dụ dịch cho con em mau tiến tới, hết cái trách-nhiệm làm thầy, là cái trách-nhiệm rất quí báu đối với dân với nước của người Việt-Nam ta bây giờ. Kỳ giả lại nhân đó mà suy xét đến cái cách thức và cái cảm tình của thầy trò đối đãi với nhau, đời xưa với đời nay khác nhau thế nào, vì nguyên nhân khác nhau mà kết quả cũng khác nhau, thì bàn qua ra đây, cũng là một việc ta nên để ý đến vậy.

Xưa kia các thầy công của Triều-đình bổ ra, ở kinh-đô thì có quan tế-tửu, quan tư-nghiệp, quan kiểm giáo, quan trợ giáo; ở tỉnh thì có quan đốc-học, ở phủ thì có quan giáo-thụ, ở huyện thì có quan huấn-đạo, toàn là người đỗ đúng tuổi, lịch duyệt đã nhiều, ăn ở đã đứng đắn. Các thầy công ấy vẫn là ăn lương bổng, chịu chức phẩm của triều-đình mà làm nghề dạy học, nhưng những người đã đi vào con đường ấy (trừ ra một số ít người khi mới bỏ phải đi qua đường ấy để sang chính chức, vì xưa kia chính giáo không chia bằn như bây giờ), phần nhiều lấy sự tác thành nhân tài làm cái thiên chức của mình mà vui lòng dạy dỗ, có người làm chức giáo mãi đến khi đến tuổi về hưu, mà không hề có lòng chán nản. Đó tuy là thầy công, nhưng mà thầy đối với học-trò, vẫn có lòng săn sóc, mong cho học trò thành đạt được nhiều, để bõ cái công phu khó nhọc của mình, và để cái tiếng tốt của mình về sau mãi mãi. Thầy tư thì phần nhiều là những người có phẩm hạnh, có đạo đức, mà tính lại điềm đạm, không ham giàu sang, chỉ lấy sự tác thành nhân tài làm vui thú, cũng có người làm quan nửa chừng rồi cáo về, cũng có người thi đỗ rồi mà không ra làm quan, chỉ chuyên tâm về nghề dạy học; không lấy việc dạy học làm nghề sinh nhai, mà cốt để làm ơn cho phường hậu tiến: đối với học trò, cái tình quyến luyến săn sóc, chẳng khác gì cha với con, không những là dạy cho học, mà lại nuôi cho ăn; không những là trông nom về sự học hành, mà lại gây dựng về đường gia thất, công đức của thầy đối với trò, thật không khác gì cha mẹ. Dưới nữa đến các ông tú ông đỗ, vì thi cử vất vả mà gia tư lại bần bạc, cực chẳng đã phải tìm nơi dạy học, để nuôi thân và đỡ cái phí sách đèn, nhưng muốn được nhà chủ tin cậy, học-trò vui theo, để cho nơi ngồi của mình được thêm vẻ vang, thì cũng phải chuyên cần, đối với học-trò thật cũng hết lòng hết sức. Ấy vì thế mà học-trò đối với thầy công của triều-đình đặt ra, cảm tình tuy không lấy gì làm đậm đà cho lắm, nhưng thầy vẫn có về tôn-nghiêm, mà học-trò vẫn có lòng kính sợ. Còn đối với thầy tư, là người mà mình vẫn kính phục, cho cái học-thức và phẩm-hạnh đủ làm thầy mình mà tự mình kén chọn lấy, trong lòng thật là quí trọng, thật là mến yêu, chẳng khác gì con đến nhà cha; tuy có khi đạt tình qui đến đâu đi đứa mà đến nhà thầy, cũng vẫn phải giữ đạo học trò, không dám chút gì thất lễ; nhiều nơi cả làng tôn trọng, coi thầy như một bực tiên hiền, không những là kỳ thác con em mà thôi, mà đường hương lễ thiết, cũng đến hỏi thầy, của ngon vật lạ, cũng nhớ đến thầy; khi thầy mất thì ma chay chôn cất, tâm tang ba năm; rồi lại làm nhà thờ, đặt ruộng kỵ, thậm chí có người lại lo cả đến việc dựng vợ gả chồng cho con cái thầy; cho những việc ấy là đền ơn giả nghĩa cho thầy, bản phận của học-trò nên thế, thật là vui lòng mà làm, không có ai bắt buộc mà cũng không có gì kiểu cưỡng cả.

Ấy ở xã-hội ta xưa kia, thầy trò đối đãi với nhau, tình nghĩa thật là chu truất, ý tứ thật là trung hậu, quen đi đã từ bao giờ, đã thành ra phong-tục, thành ra nghĩa lý, không ai dám trái, nghiệm những câu cửa miệng ta thường nói: «Quân sư phụ» coi thầy lại ở trước cha; «Không thầy đố mày làm nên»; và: «Lửa thầy phần bạn trời nào có dung», đều là lời khuyên bảo nhau ghi nhớ cái ơn nghĩa của thầy, hết lòng tôn quí thầy, và răn đe nhau những chuyện phụ bạc với thầy. Ấy vì thầy phần nhiều tuổi đã đứng, phẩm hạnh biết giữ gìn, lại có lòng yêu quí học trò, săn sóc với học trò, cho nên học trò mới cảm ơn thầy mà sinh lòng quí trọng yêu mến thầy, lại vì học trò thật lòng quí trọng yêu mến thầy, cho nên thầy lại càng vui lòng dạy dỗ và hết sức tác thành, hai cái ấy cứ làm nguyên nhân và kết quả lẫn cho nhau, mà thành ra một tục rất hay ở trong xã-hội.

(Còn nữa)

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 11 Octobre 1926

Nước Pháp

Cái vấn đề trái khoản Đồng minh

Ngày hôm qua ông hội-trưởng hội quốc-dân cựu chiến-binh có đưa cho M. Poincaré một bài trần-tình rằng các nhà cựu chiến-binh không phục-tình về việc nước Pháp chiến-thắng mà phải giả cho các nước Đồng-minh là những nước không phải tổn thiệt bằng nước Pháp, mà cũng được hưởng sự lợi về cuộc chiến-thắng, những số tiền to hơn số tiền của nước Đức phải nộp cho nước Pháp; các nhà ấy lại phản kháng việc đem các trái-đơn về trái khoản làm các trái-đơn giao-dịch.

M. Poincaré đáp lại có nhắc đến những bài diễn-văn của ông đọc ở Saint Germain và ở Bar-le Duc, và ông có nói dù rằng chính-phủ Hoa-kỳ đưa giấy đến đòi nợ, song nước Pháp chỉ có thể giả được vừa cái số của mình thôi. Về cái vấn đề ấy, cũng về việc Pháp, Đức thân ái, tôi nội-các tăng hợp ý với nhau.

Nước Anh

Một cuộc hội nghị Anh Đức

Cuộc hội-nghị kỹ-nghệ Anh Đức họp ở Romsey đã đặt một hội-đồng hai nước có một số đại-biểu bằng nhau. Hội-đồng ấy sẽ xét các phương sách giúp đỡ lẫn nhau về việc bồi phục lại kỹ nghệ ở Âu-châu.

Nước Đức

[illegible]

Các báo nói rằng thống-lĩnh cũng bắt và cũng ưng việc con trai cựu đông cung Đức bình trong ngạch bị ban, song việc ấy đối tướng Von Seeckt không tỉnh với M. Gessler.

Đảng xã hội với đảng cộng-sản

Đảng xã hội và đảng cộng-sản xung đột nhau ở Potsdam. Linh cảnh sát phải đánh đập mới giải-tán được. Có bắt nhiều người.

Nước Nga

Tình thế chính-trị

Viên phóng sự của nhà báo *Daily News* báo tin rằng tình thế chính-trị nước Nga lại khó khăn hơn. Nhân dân rất lo sợ, không khéo sẽ có nội loạn. Cái phong trào phản kháng chính phủ kịch liệt hơn, nhất là ở Crons tadt, ở Moscou, ở Ukraine. Các đảng về chính-phủ hiện kìm-yếm-sẵn sàng giam MM. Trotsky Zinovief và Radek. Chính-phủ tính rằng trong 48 giờ có thể trừ được các đảng phản kháng. Quân-lính biện đã đóng cả ở các nơi quan yếu.

Nước Bỉ

Việc bầu cử

Trong cuộc hàng xã mới rồi, đảng bảo thủ đắc thắng. Đảng xã-hội bị thất bại. Đảng tự-do thắng lợi. Đảng thiên-chúa giáo đứng vững như cũ. Đảng cộng sản lớn thắng.

Tây ban-nha

Việc Tanger

Tây ban-nha xin điều đình về việc đất Tanger. Nếu thế lị cai-trị đất Tanger không sửa đổi như lòng sở nước của Tây-ban-nha, thì Tây-ban-nha định xin bãi giao ước ký với nước Pháp, nước Anh, và Tây-ban-nha trong năm 1904. Các nơi ngoại giao nói rằng trước khi mãn hạn bản giao ước 1923, thì bản giao ước ấy không thể xin bãi được.

Hoa-kỳ

Việc giồng bông

Sau khi quan tổng-thống Coolidge hội-nghị với MM. Mellon, và Carbice có sáng-bỏ rằng nay mai sẽ thi hành các phương sách để bảo-hộ các nhà giồng bông.

Mỏ dầu mới

Ở miền Véracruz tại Mexique có tìm được mỏ dầu hỏa rất quan trọng.

Mãn-châu

Đường hỏa xa

Kể từ ngày 1er Octobre, mỗi tuần lễ hai lần có xe hỏa chạy từ Cáp-nhĩ-tân đến Paris. Đi mười ngày rưỡi đến ga một lần ở đường xuyên-giới nước Nga. (Indopacifi)

GIỐNG CÔN-TRÙNG LÀM HẠI CÂY CỐI

Trong buổi hội-đồng của nhân dân đại-biểu hồi các quan có cách nào làm cho sâu trồng cỗ làm hại hay không. Mới đây một tờ báo Nam lại nói đến việc ấy, và có xin chính phủ tìm cách bảo hộ cho nhà làm ruộng đối với giống côn-trùng.

Dư-luận lấy làm lo về việc ấy cũng phải. Ta có thể nước-đọc hoa màu bị tổn hại về côn-trùng vì bệnh tật đến một phần năm số tổng-cộng, tưởng cũng không phải là quá. Riêng về một thứ thóc gạo, nếu ta tính số thóc gặt được ở Bắc-kỳ là 2 triệu tấn, thì số tổn hại về côn-trùng và tật-bệnh cũng mất 600 000 tấn, đã-đồng giá 20 triệu đồng. Số chi thu Bắc kỳ tổng cộng chỉ có 18 triệu: như vậy người nhà quê nếp thuế cho những giống làm hại đồng áng mà mỗi năm phải nộp cho hoa số thuế nộp cho thóc từ này.

Đọc thấy những số ấy mà ghê thay. Giá thử con nhà làm ruộng, hễ ra bỏ kém mỗi nhà là sáu người, mà mỗi nhà mỗi năm được thêm độ hai chục đồng nữa, để chi vào cái ăn cái mặc, thì dân sự ung sướng dễ chịu bao nhiêu.

Giống làm hại hoa màu lắm là những giống gì? Các giống nấm rêu, mọc trên lá cây làm cho lá chết, khiến cho cây cối như thể một người bị cắt mất mỏi, bị mất máu, không ăn uống, không thở hơi được nữa, nay là không bàn đến vội. Ta hãy nói về giống côn-trùng thôi.

Nào là giống châu chấu, nó ăn lá cây, nào là giống bọ, nó hút nhựa thân cây, lá cây, có khi lộ hút nhựa của hạt mới sinh, thì lại khắc hại lắm nữa, nào là giống sâu đương-hà nó ăn lá ăn cây, hay nó nằm ở trong quả. Có giống thì ở ngoài cây, gần dễ trông thấy, có giống lại ở trong cây, trong quả, thì đến khi cây chết, quả thối mới biết.

Thường thường thì cũng sẽ tổn hại do giống côn-trùng cũng không đến nỗi to lắm. Người nhà quê cũng ít tốn thiệt đã quen, không nghĩ đến tổn thiệt là bao nhiêu. Nhưng những khi vì một tình thế riêng mà giống côn-trùng sinh sản được tiện lợi, thì nó sinh sản ra hằng hà ra số, và làm mất đến mất nửa, có khi mất cả mùa màng. Lúc bấy giờ người nông-gia mất hết vốn liếng, mới thao thức mà cầu chánh-phủ cứu cho, thì chậm mất rồi còn làm gì được nữa.

Lúc có tràng được đề-đốc, không phải là lúc trừ được nó, lúc ấy, cái số nó nhiều quá, và nó đã làm thì rồi, phải trừ nó từ khi nó chưa sinh sản ra nhiều quá. Lúc ấy mới có thể trừ nó bớt đi để làm cho nó đỡ làm hại.

Muốn trừ côn trùng thì có những cách gì? Các thuốc trừ trùng không thể dùng các thứ như thóc gạo, lá ngô, lúa mì, vì mùa màng chẳng được mấy đồng, dùng các thứ thuốc ấy đắt quá. Chỉ có thể dùng cho các vườn rau, vườn hoa, hay vườn quả mà thôi, thì dùng các thứ thuốc ấy tốn kém, nhưng cái lời về hoa màu còn thừa bù lại. Nhưng chỉ những lúa côn-trùng ăn lá cây, thân cây mới có thể dùng được, chứ nếu nó ở trong ruột cây thì không công hiệu gì cả. Chỉ có một cách là làm cho giống ấy tự-nhiên mà chết, và làm cho nó không sinh-sản được mà thôi. Cũng may, giống côn trùng tự-nhiên mà bị tiêu diệt cũng nhiều, giời rét, giời mưa giời gió, làm cho côn-trùng bị hại cũng nhiều lắm, nhưng người ta thì không thể làm nóng lạnh mưa gió được. Đôi khi cũng có thể tháo nước vào ruộng, làm ngập các cây lúa đi, độ một vài giờ đồng-hồ. Nhưng cái cách ấy ít khi dùng được, vì cây lúa lao giờ cũng cao hơn bờ ruộng.

Giống chim ăn sâu trừ được nhiều sâu lắm. Nhưng khốn nỗi giống ấy ăn cả sâu làm hại lẫn sâu có ích. Tuy vậy cũng phải trừ các giống chim ăn thịt, để bảo hộ cho chim ăn sâu, hay là ngăn cấm bọn thiếu-niên, thuở giờ là kẻ ngu-dại, đánh lấy hay tàn giống chim nhỏ Xứ Bắc-kỳ là một xứ ở đồng ít chim, vì vậy có nhiều sâu bọ làm hại mùa màng.

Nhưng giống chim ăn sâu lại không trừ được nhiều sâu lắm. Trừ được nhiều sâu nhất thì có giống sâu ăn sâu nó ăn trứng, ăn sâu mới nở, có khi ăn sâu đã có cánh. Khốn thay người ta không có cách gì làm cho giống sâu ấy sinh sản ra, vì cái sĩ sâu ăn sâu, và sâu bị ăn, hai sĩ bao giờ cũng phải quân-bình với nhau. Khi nào số sâu bị ăn nhiều, thì giống ăn sâu được sản cái ăn nhiều ra nhiều quá, đến cỗ sĩ sâu bị ăn lại không đủ để nuôi nữa, đến lúc bấy giờ chính giống ăn sâu lại chết. Cái sản bị ăn của con sâu đồng ruộng, chỉ có thể nhiều hơn sản đẻ ra, chứ không thể nhiều hơn được. Cho nên giống ăn sâu lại có cái ăn mà sinh sản thêm lên. Mùa màng bị tai hại thường năm vì có những đó giống sâu ấy bị tiêu diệt, nhưng không mấy khi bị tai hại luôn mấy năm. Vậy nếu muốn lúc nào cũng đến giống ăn sâu lại có ngay, thì phải có một cái sở riêng rồi gây nom về việc nuôi nó mới được, như vậy lại phải nuôi cả sâu bị ăn cho nó có cái ăn. Việc ấy hiện chưa có thể, và chưa lấy làm đã tiện mà làm được.

Vậy có phải là đành để cho tai-nhiên làm thì nào thì chịu thế, và mỗi khi côn trùng làm hại chỉ có một cách mong cho trời hóa sinh ra nhiều chim và nhiều giống trừ sâu hay thôi ư? Không phải thế. Người ta cũng có thể tìm cách để tự giữ cho mình, các cách ấy thế nào một kỳ sau rõ hơn.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Chồng tôi có hai vợ. Bà đích mẫn tôi sinh hạ được ba người con hai con gái một con trai.

Còn mẹ tôi sinh hạ được ba người con đều là trai cả. Cha mẹ tôi có tạo lập lên được gia sản, như là ruộng trâu vàng vàng. Song cha mẹ tôi đều bị trần hết, mà anh chị tôi là con của bà đích mẫn đều nên gia thất cả rồi, còn ba anh em tôi còn đương thơ ấu chưa có vợ con, không ai nương dựa, vậy nên nhờ ơn cha mẹ tôi giám bảo anh em tôi phải làm thế nào, chia gia tài đó thế nào? Xin quí báo làm ơn giải rõ mọi việc cho, xin đội ơn lắm.

LỜI ĐÁP. — Vì không có chúc-thư thì nay gia tài ấy phải chia làm bảy phần bằng nhau, một phần làm hương hỏa, còn sáu phần chia đều cho sáu con, bất cứ là con vợ nào.

Ph. h-L.

LỆ MUA BÁO

Xin khắc lại để các ngài được biết rõ rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các ngài gửi ngân phiếu thì gửi tiền cho bổ không có tiền nữa, theo giấy mua thì bản quán chẳng trả lời. Mua báo thì tính từ tháng hoặc năng một tháng tây trở đi cho đến

VIỆC HANOI

Thuốc lậu

7 giờ 23 40
15 giờ 24 60

Giá thóc gạo

Gạo bung nhất, một tạ 11 60
nhì, » 10 70
ba, » 9 85
Thóc hạng nhất, 6 40
Ngô nếp » 6 20

Giá bạc. — Kể từ ngày 13 Octobre 1926, giá bạc ở kho bạc được định là 47 f. 75.

Thị giá quốc trái

Ngày 12 Octobre 1926

5 %	năm đầu	61. 50
5 %	hoàn đầu	62$.40
6 %	thành-viên 1917	44$.80
6 %	» 1918	43$.80
6 %	» 1920	63$.40
5 %	hoàn đầu 1920	70$.50
6 %	» 1925	88$.00
3 %	viên-viên	47$.90
5 %	1915 1916	63$.45

Tàu đi. — Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp, đến ngày thứ năm 14 octobre hồi 7 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon, đường Tourane và Qui-nhơn. Tối Saigon sẽ đáp sang tàu *D'Artagnan* chúng ngày 18 octobre khởi hành.

Các thư từ sang Pháp muốn tiện phải mang đến cho thật chóng, phòng khi có thêm thư gì đến thì sẽ gửi sau, thư đến 12 octobre nốt 12 giờ 56 phút.

Chuyến thư hai chỉ chở thư thường và thư *recommandé* sẽ nhờ tháng đi Haiphong bằng xe lửa 6 giờ 20 sáng thứ tư 13 octobre.

Ngày 12 octobre từ 20 đến 21 giờ ở nhà bưu-điện chính sẽ mở thêm một *guichet* phụ.

Một kỳ Hội-đồng chính phủ bất thường. — Cuong đến tháng chạp tây sẽ có một kỳ Hội-đồng chính-phủ bất thường họp tại Hanoi để chuẩn bị sổ dự-toán Nam-kỳ vì rằng trong kỳ họp Hội-đồng quản-hạt Nam-kỳ mới rồi, vấn-đề xét sổ dự-toán phải để lại. Vậy phải do Hội-đồng chính-phủ chuẩn y, chứ không do Hội-đồng thường-trực như các việc thường được.

Tin quan quyền Toàn-quyền Pasquier. — Quan quyền Toàn-quyền Pasquier và qui quyền đến ngày thứ năm này khỏi 8 giờ sáng ở Huế mới khởi hành ra Bắc.

Việc buôn của người Nhật. — Vừa có một bọn thương-mại Nhật-bản đem các mẫu hàng đến bày tại Saigon để chiêu khách. Bọn ấy chừng mấy hôm nữa lại kéo nhau ra Bắc.

Cafe xe đẹp ở trên trường đua. — Đến tối thứ bảy 16 octobre 1926 hồi 20 giờ 30 hội *La Pédale Tonkinoise* là hội xe-đạp mới sẽ mở một kỳ đua thứ nhất ở trên trường đua.

Paul Toàn-quyền. — M Tríet-ba-Vỹ thư-ký hạng tư ngạch tòa sứ Trung kỳ nay đổi sang ngạch thư-ký phủ Toàn-quyền và được thăng thư-ký hạng ba.

Các vấn thư ký sẽ tốt sau này đều chỉ sung ngạch thư ký phủ Toàn-quyền và vẫn giữ theo như lệ cũ của mình.

MM. Trịnh-thanh-Khương thư-ký thượng hạng sung lại Đông-dương kinh-tế cục, Đỗ-văn-Luận thư-ký hạng ba ngạch tòa sứ Bắc-kỳ sung sự tại tòa Lãnh-sự Vân nam, Ng-hoàng-Tiếu thư ký hạng tư ngạch tòa sứ Bắc-kỳ,

Sách mới. — Hiệu Xương-ký, 35, phố hàng Thiếc, có gửi cho bản quán một quyển sách, vừa thơ, vừa tân-văn, nhan đề là : « LỜI NON NƯỚC » của M. Hoài-nam-tử Nghiêm-xuân-Lâm soạn ra khổ, in 8 raisin, 64 trang giá bán 0$30.

Ngạch tòa sứ. — M. Chu-v-Tính thi đỗ thư-ký tập sự ngạch tòa sứ niên bổng 450 đồng nay được bổ chức ấy và đổi đi Sơn-tây thay M. Trần-v-Liễn tri-huyện hạng ba đổi đi nơi khác.

M. Ng-hữu-Đức thư-ký thượng hạng hạng tư tại tòa sứ Ninh-bình nay giữ việc phát lương cho các viên chức Annam ngạch Học-chính, ngạch Công chính chưa thực thụ, và các cu-li công chính tỉnh lỵ thay M. Trần-trọng-Bức hư-ký hạng nhì về ngạch.

Ngạch mật thám. — M. Ng-văn-Ba mật thám tập sự tại Bắc-kỳ nay được thăng mật thám hạng ba kể từ ngày 1er octobre 1926.

Một cái bằng tiện dụng trong việc đạc điền. — Bản quán có tiếp được của M Ng-văn-nghị tri-huyện Gia-khánh (Ninh-bình) gửi tặng một cái bằng dùng để tính các số vuông lấy ra số vuông ta. Bằng lấy trông hình như một quyển lịch tây nhỏ, ở giữa có 15 mảnh giấy mỏ lần gấp xuống được, có bảo đã các số từ 1 mẫu đến 360 mẫu nghĩa là các số nhỏ hơn một sào, tính ra thước, tấc, phân, ly. Phần này tác giả xếp đặt tài tình, và rất tiện dụng. Ở bản sạnh lại có hai cái bảng tính sẵn các số cần từ một sào cho đến 10 mẫu, và một cái bảng tính sẵn các số cần từ 100 m2 đến 10.000 m2, nghĩa là một are đến một hectare ra mẫu sào thước tấc phân ly.

Bằng này có thể dùng làm một vật treo phòng giấy, tiện dụng cho những học trò đạc điền ở các thôn xã, cho các nhà kỹ điện trong việc bổ thuế điền thổ cho các ông chủ điền để tính ruộng đất v v.

. Sở máy đúc (La fonderie de Quảng-yên) ở Quảng-yên cần dùng thợ điện giỏi và cai chữa máy giỏi.
Hỏi ở đấy. 5.906

Sở Đạc-điền tư của M. Phan-văn-Đường trước ở Phố hàng Bông số 149, nay dọn lại *số 1 phố Tân-hưng*, gần Ga hàng Cỏ. 6.915

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ
Xưởng Aviat — Hanoi
Có cho thuê ô-tô lịch-sự 203 một ngày Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay ô p. 20 một kilomètre, mà 200 km đi-thường thì 0p.18 một cây.

PHÒNG - THĂM - BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương thọ độ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giá 1$50
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32, GIÁT NÓI số 236
3018.

So 8
BẮC-TÔNG
Dương-gia-tướng
NGUYỄN-BỈNH-MỤC dịch thuật

Dương lục-lang nói :

— Chúng tôi đem quân đến đây chỉ uyển này, chẳng những cứu-giá mà thôi, quyết đánh cho loài mọi-rợ kia phải khiếp sợ và bình-định *U-châu* một thể.

Bát-vương khen phải, rồi cùng nhau đóng quân ở trong thành *Thiên-châu*. Ngày hôm sau, *Dương* lục-lang gọi *Nhạc thắng* vào mà bảo rằng :

— Thành-trì ngươi bị vây đã lâu, trong-quân đã lành ăn tiên-phong, nên đem quân vào đánh trước một trận, để khiến cho quân *Liêu* phải mất nhuệ-khí.

Nhạc-thắng vâng lệnh, đem quân ra đi. *Dương* lục-lang lại truyền gọi *Mạnh-lương* và *Tiêu-tán* vào mà bảo rằng :

— Hai người cùng bọn *Lưu siêu*, *Trương-cối*, *Trần-lâm* và *Sài-sâm* đều đem hai vạn quân bản-bộ chia làm hai cánh : tả-dực và hữu-dực, để cùng tiến đánh quân *Liêu*. Các tướng nên giả sức mà đánh, rồi ta sẽ đem quân tiếp ứng sau thì tất thế nào cũng phá vỡ nổi *Liêu* vậy.

Lại hoãn đến ngày 17 janvier 1927. — Cuộc đánh số của hội Trung-Bắc kỳ thương tế và hội Trung-Bắc kỳ nông công thương tương tế trước định mở số vào ngày 15 octobre này thì nay đã lại hoãn đến ngày 17 janvier 1927.

Có 105 vé được trúng giải chia như sau này :

1 vé được	5.000$00
1 vé »	1.000 00
1 vé »	500 00
34 vé »	75 00
34 vé »	50 00
34 vé »	25 00

Giá bán : mỗi vé : 1$00

Có bán vé tại bản quán

Các ngài ở xa gửi mua, xin đính thêm tiền cước :

Từ 1 đến 10 vé tiền cước recommandé . . . . . 0$20
Từ 1 đến 20 vé tiền cước recommandé 0 30

Cái nạn ô-tô. — Sáng hôm nay, hồi 11 giờ, một cái xe ô-tô hiệu Peugeot số T.3.445 ở đường Jauréguiberry đi đến ngã tư đường Rollandes, gần trường Bách-nghệ thì đâm phải một cái xe song-mã của một quan võ, do một người lính khố đỏ cầm cương, trong xe có một bà đầm ngồi. Xe ô tô không bị hại, nhưng xe song mã gãy hai bánh đằng trước và cái đỏ xe đều đứt nát cả. Người lính cầm cương ngã gục xuống đất, xây xát mặt mũi máu chảy đầm đìa, phải đưa đi nhà thương phục thuốc. Chưa biết lối tại bên nào.

Sở xe đám ma của M. L. Chức, đến 1er octobre 1926 sẽ giọn lên phố hàng Cót, số 22. 5.888

CHÓ KHÔN

Các nước Văn-minh coi giống chó, như bè bạn, thương yêu, nuôi dùng rất tử tế, vì đã xét nhận là một giống vật khôn, có nghĩa. Sự khôn của chó, xem ở tân chuyện chinh thám chiếu từ thứ tư 13 đến thứ sáu 15 octobre 1926 ở tại rạp chớp bóng Family Cinéma ở phố hàng Buồm Hanoi thì cũng chẳng kém gì người.

Nhờ chó khôn mà rõ ra được một cái án rất bí mật !

Ai cũng tưởng là su huyện-hoặc. Có vậy mới biết giống chó là một giống khôn là thường.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có hiệu rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 8002

Quan Bốc-tơ Bi-cơ-man
Y-khoa tiến-sĩ
Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.
Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gió, số nhà 33, Hanoi, ống nói 314.
Quan Bốc-tơ có cả nhà cho người đến, người ốm đến nằm, ai cần lại hỏi. 344

TRUNG • BẮC • HỌC • HIỆU

Là trường tư thục của báo quán Trung-bắc mở ra qui-tắc theo như các trường Pháp Việt của Nhà nước.

Buổi tối có một lớp dạy những người đã có bằng Sơ-học Pháp-Việt để thi vào các trường cao-đẳng tiểu-học và một lớp dạy chữ Anglais và chữ Latin. Giấy xin học gửi đến hiệu trưởng ở 22 phố Nhà-thờ (rue Lamblot) Hanoi.

Các tin vặt. — Ng-văn-Ba 14 tuổi làm *chauffeur* phụ nhà ở đường 75 số 79 ăn cắp các đồ xe ô-tô của một người Tây đã phải bắt đề xét hỏi.

— Trần-văn-Thu 19 tuổi nhà ở Thanh giám và Trương-ngọc-Tuyên 44 tuổi, buôn bán ở Phúc-lâm (Bắc-giang), một người ăn cắp cái xe đạp của Trần văn-Phu cho thuê xe ở Thanh-giám và một người chứa cái xe ăn cắp lỹ đều phải bắt giải ra tòa án.

— Theo lệnh quan Biện-lý Hanoi sẽ mật thám đã cho xét về việc chọc ăn cắp ở trong một tòa xe hỏa tại nhà ga Hanoi.

— Theo giấy ủy quyền của tòa án, sở mật-thám đã cho xét về việc lấy trộm 7.0 đồng của một người Tây ở Hanoi.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ĂNH NÊN BIẾT

Vì hiệu báo chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu lỹ lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.
Viết thư mà hỏi giá.

Hội-chợ Hanoi

Mọi việc ở Hội-chợ năm nay sẽ bắt đầu từ ngày 28 Novembre, đến ngày 12 Décembre thì thôi.

Tin sau cùng.

Việc đề chữ Anh hóa ở Quảng châu

Hội-đồng trung-ương trị sự của quốc-dân đảng ở Quảng-châu đã tuyên bố bắt việc đề-chế đối với Hương-cảng, song có nói sẽ hết sức chống-cự lại cái đề-quốc chủ-nghĩa. Các nơi mật đồ đã bắt rồi, ray mai việc giao-thông từ Hương-cảng đến Quảng-châu sẽ lập lại như thường.

Cái nạn thổ phỉ ở Trung-hoa

Sáu nhà truyền giáo Hoa-kỳ bị bọn thổ-phỉ ở Hà-nam bắt cóc. Ba nhà là đàn-bà.

Việc cưu hoàng giả nước Đức

Về việc nước Phổ, và họ Hohenzollern điều đình với nhau, đảng cộng-sản xin lập-tức triệu tập nghị-viện. Đảng ấy định chết vẫn về việc phế đế chế và nước Đức, và yêu cầu trục xuất các hoàng-thân con cháu Guillaume II.

Đảng xã-hội cấp tiến nước Pháp

Báo *Journal* nói rằng nhiều ông nghị-viên mới M. Maurice Sarraut nhận chức lãnh-tụ đảng cấp-tiến, và xã-hội cấp-tiến. M. Maurice Sarraut cảo rằng đau, nhưng có lẽ sau ông cũng sẽ nhận, như vậy khỏi sinh ra sự tranh-đành, vì nếu ông nhận thì không ai tranh nữa. *(Indopacifi)*

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Kỳ thi tiếng Anh và tốc-ký tại Haiphong. — Sáng hôm qua tại trường Henri-Rivière đã yết danh sách các học-sinh trúng tuyển vào ban tiếng Anh và ban tốc-ký như sau này :

Ban tiếng Anh

Người Pháp : MM. Camboulive, Laranté, Brandela, Flamand, Géraniit, Mlles Graimailler, Laurent, Persand Marin, Preiy, M. Walder, Mlles Aumont, H. Brandela, Barrère, André Bernard, P. Brestard, Georges Ceyian, René Masse, Marcel e Perrin, Walder.

Người Nam : MM. Ng-văn-Khoa, Cao-bá-Lịch, Ng-thành-Đàn, Trần-ngọc-Lợi, Dương-tự-Quán, Đặng-văn-Trung, Lê-ngọc-Hu, Phạm-xuân-Quảng, Pounne-Ving-Tchu, Phạm-duy-Trí, Lê-Thành, Đào-an-Bách, Vũ-đao-Vinh, Vincet Hữu, Ng-tri-Mau.

Ban tốc-ký

Người Pháp : MM. Géraiit, B. Brandela, P. Brecard, Georges Cheylan, Camdoulive, Per ei, Masse, Praly, Rayne, Rossiing, Augerolle, Berthe Arseguel, Mlle Aumont, Bonabel, Barrère, Conrad, Graimailler.

Người Nam : Phạm-Phúc, Đặng-văn-Trung, Nguyễn-thanh-Đàm, Trần-ngọc-Lợi, Dương-tự-Quán, Ng-văn-Khoa, Lê-ngọc-Hu, Phó-quốc-Y, Paul Tôn, Đỗ-tiến-Thanh, Đào-an-Bách, Ng-đình-Tài, Phó-ngọc-Tuân, Lê-trung-Chính.

Hội Tàu. — Hội Tàu tới là ngày kỷ niệm hoàng quốc của người Hoa-kiều năm nay mở to hơn mọi năm, các nhà hàng lớn nhỏ đều đóng cửa suốt cả ngày 9 và 10 octobre. Tối ngày 9 có nhiều pháo đèn vui lắm. Báo rằng sản học sinh rước, nhưng xem ra thì đã hàng người sợ nông công thương, chỉ khác không có binh lính mà thôi. Đêm rước đi rất đài, những cảm cờ và đèn, toàn người Tàu cả. Cũng kè tây, trắng tây, học sinh hát những khúc ca hăng hăng lắm. Rước bắt đầu từ hồi quán ở phố Saigon đi ra phố Maré hai Pé nin, qua phố Amiral Courbet, phố Chavass eux phố Tenrance, phố Khách, rẽ qua phố hàng Cháo ra phố Commerce rồi đi qua phố Bảo-ninh, phố Maréchal Pétain, về hội quán. Trong đám rước đông người xem không biết bao nhiêu mà kể.

Những phố mà đám rước đi qua thì nhà nào cũng trương đăng kết thế rực rỡ và pháo nổ liên thanh, đông đảng xa nhìn lại chỉ thấy khói mà cũng người đen như đàn kiến.

Đến buổi tối mồng 10 lại thấy cái cảnh đốt đèn rực rỡ, chỗ pháo nổ, chỗ múa sư tử ôm tôi, ở hội quán có bày cuộc hành nhạc và đốt cây bông cho mãi tới gần nửa đêm mới hết.

Bỏ quên trên xe. — Cô Phạm-thị Thọ, nữ học ở Hàng kênh trình sở Cảm rằng vì đi xe không nhớ số bỏ rơi mất chiếc ví đựng 2 đồng và đồ nữ trang cùng mấy thứ đồ vật của cần bản.

Mất con. — Người khách Yang-Yiou 26 tuổi, làm công ở nhà Feu-Tsen có đưa con gái tên là Suin Hi lên 10 tuổi lạc nhà đi đâu mất.

Ở đường. — Một người đàn ông tên là Phạm-văn-Giá 36, nhà ở Hạ-lý, ốm nằm ở bến tàu Maréchal Foch thì người ta đã cho khiêng vào nhà thương điều trị.

Cướp bằng. — Một đêm kẻ tên là Bùi-văn-Vệ ở số nhà 5 phố Metz chạy sơn ô tăng may bị người lớn bưng đem nước sôi ở bếp vừa ra đánh đã phải thành bỏng tuột cả người, chẳng chạy trốt ba bốn hôm thì chết. Thương hại.

Ăn trộm vải. — Vừa rồi lính mật tham bắt được tên Thái-văn-Đạt ở Nam-định đem bạn hiện vải hiệu E. B. C. số 1915 đáng giá 600 bạc thì sau xét ra là của gian, nên lập tức tống giam và tư giấy hỏi chủ là Frécchi làm trạng-sư ở Haiphong.

Hiện nay tên Đạt và hiện vải đã đưa ra Haiphong rồi ; thứ bảy trước sẽ mật thám xét hỏi tên ấy khai rằng vì tăng hữu nên ăn trộm của hàng phòng thương mại đề bán lấy tiền tiêu.

BẮC-NINH

Mở thêm lớp. — Hôm thứ tư vừa rồi trường Pháp-việt Bắc-ninh mới mở thêm một lớp nhất nữa.

Đồ ăn đắt đỏ. — Người ta kêu đồ này đồ ăn đắt lắm lỉ thường, không kể gạo thịt và các thứ khác, rau muống bán một xu ruỗi một mớ !

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Công việc của Hội-đồng Trung-kỳ Nhân-dân đại-biểu. — Nghị-viên xin sửa đổi lại chương trình và thể lệ của Nghị-viện.

Hội-đồng xin đổi chương trình và thể lệ. Ban trị sự có đem bản chương trình và thể lệ đọc cho Hội-đồng nghe. Hội-đồng có xin sửa đổi mấy khoản và giao cho ban trị-sự làm một bản dự thảo.

Buổi chiều hôm 8 Septembre 1926 hồi ba giờ Nghị-viện đến đã mật, ban trị sự đọc những khoản xin sửa lại trong thể lệ và chương trình. Hội-đồng không ai dị nghị gì.

Bèn giờ rưỡi, Hội-đồng đưa hai bản dự-luận lên trình quan Khâm. Khi quan Khâm đã xem xong mấy khoản trong thể lệ và chương trình của Hội-đồng xin sửa lại, ngài trả lời rằng :

Về thể lệ thì ngài phải đợi ý quan Toàn-quyền, còn như mấy khoản Hội-đồng xin sửa lại ở trong chương trình, thời ra mấy khoản lặt vặt, ngài có thể ý cả được. — Nêm giờ thì giải tán.

Sau này xin lạo động chương-trình mà Nghị-viện xin sửa lại :

Nhân dân đại-biểu nội chương-trình.

Khoản thứ nhất. — Về việc cử các viên trong Hội-đồng Trị-sự nhân dân đại-biểu viện thời dùng cách một phiếu bầu cử và ai thắng số hơn hết hội được. Hễ khi nào số cử tân nhau hội viên nào lớn tuổi hơn thời được.

Các viên trong Hội-đồng Trị-sự cũng dùng cách bầu cử ấy mà đặt ông nghị-trưởng đứng chánh thư ký và ông phó thư ký.

Khoản thứ nhì. — Mỗi lượt bầu cử xong rồi ông nghị-trưởng lập ra một biên bản rõ ràng về việ cử lấy. Tập biên bản ấy phải đọc ra cho hết thảy các viên Đại-biểu nghe xong, thời ông Nghị trưởng và ông thư-ký ký tên vào, nếu như thư-ký mắc việc thời phó thư-ký ký thế.

Nếu như việ bầu cử có ai ra kiện điều gì thời trong biên bản phải nói rõ ra, bản bản ấy sẽ gửi lên cho quan Khâm-sứ lập tức, bảo các ông nếu như không có ai kiện nói điều gì thời quan Khâm-sứ phúc y. Nếu có kiện nại thời quan Khâm sẽ xét và định.

Nếu phải bầu cử lại, thời cũng chiếu theo cách cũ, cứ theo như định trong khoản thứ nhất.

Khoản thứ ba — Xin đổi. Các viên Đại-biểu khi mới vào sẽ tuyên thệ xin phép ông Nghị-trưởng.

Nếu như nhiệm viên Đại-biểu đứng mạng nói ý kiến chung vào mở vấn đề gì, thời ông Nghị-trưởng chỉ bảo tên họ vào sổ rồi cứ theo thứ tự mà đó mà nói.

Khoản thứ tư. — Khi ra bàn đến vấn đề gì, thì sẽ nói ý kiến định vào vấn đề ấy mà thôi, nếu có bàn rộng ra các vấn đề khác, thời ông Nghị-trưởng được quyền nhắc lại.

Khoản thứ năm. — Cấm bắn không được cãi sọ nhau và không được làm ồn trong khi bàn về các việc.

Khoản thứ sáu. — Trong kỳ hội nếu ma cãi sọ nhau cho đến nỗi ồn ào mà ông Nghị-trưởng không thể gì làm cho yên lặng lại được, thời ông Nghị-trưởng được phép giải tán đi, rồi lập tức trình quan Khâm-sứ rõ.

Khoản thứ bảy. — Hễ đến khi cuối buổi hội đồng, và trước khi giải tán, thời quan Khâm tối ý các viên Đại-biểu rồi định ngày giờ và vấn đề sẽ bàn trong buổi hội sau.

Khoản thứ tám. — Mỗi năm đến buổi hội-đồng cuối cùng, trước khi các Đại-biểu ra về thời nhờ đọc tập biên bản buổi hội đồng lỹ để.

Chánh-phủ sẽ in để các biên bản kỳ hội-đồng lỹ mà gửi cho mỗi nghị-viên một bản trong hạn mười lăm ngày.

Khoản thứ chín. — Viên Đại-biểu nào có điều yêu cầu gì thì phải trình ông Nghị-trưởng, để ông Nghị-trưởng gửi trước kỳ hội-đồng mười lăm ngày cho phủ khâm sứ, để biên vào các vấn đề đem ra bàn trong kỳ nhóm hội lỹ.

Phàm trong Hội-nghị mà ông Nghị-viên nào muốn cất vấn điều gì, cũng phải xin phép ông Nghị-trưởng.

(Xem trang thứ ba cột thứ hai)

Dương lục-lang vâng lệnh, cũng đem quân bản bộ ra đi. *Dương* lục-lang nói với *Bát-vương* rằng :

— Bây giờ tôi cũng điện-hạ đem quân tinh-nhuệ đi tiếp ứng thì tất sao cũng được thành công.

Ngày hôm sau, đại-binh của *Dương* lục-lang đang đi thì bỗng có một toán quân *Liêu* ở phía chính bắn ầm ầm kéo đến, tướng tiên-phong là *Nhạc-thắng* mắn đao thúc ngựa xông ra để đánh.

Tướng bên *Liêu* là *Lưu-kha* không thể địch nổi, thúc thì quay ngựa bỏ chạy. Quân *Tống* cướp được một số tù-xa của về nộp *Dương* lục-lang. Khi mở tù-xa ra, ngờ là người nào, chẳng hóa ra quan bảo-giá tướng-quân *Hồ-diên-tán*.

Dương lục-lang mừng rỡ mà bảo rằng :

— Lòng trời giun-giải, may sao lại được gặp nhau, nếu không thì bao giờ cho thoát khỏi tay quân giặc.

Hồ-diên-tán nói :

— Tự khi tiểu-tướng bị bắt, đã nhiều lần muốn thông báo cho thánh-thượng biết để đi tìm tướng-quân, chỉ vì quân *Liêu* canh-phòng rất nghiêm-mật, không thể nào mà thông báo cho được. Nay may nếu không may gặp tướng-quân thì thật khó toàn được tính-mệnh.

Dương lục-lang đưa *Hồ-diên-tán* vào yết-kiến *Bát-vương*. *Bát-vương* nói :

— Cũng nhờ về sái hồng-phúc của thiên-tử mà khiến cho tướng-quân gặp được người cứu.

Dương lục-lang truyền lệnh cho các tướng phải đi gấp, để được chóng đến *Ngụy phủ*. Bấy giờ *Tống Chân-tôn* cũng các tướng ở *Ngụy-phủ* chỉ ngày đêm mong đợi quân cứu-viện, mà chưa thấy tin tức chi cả.

Trong thành *Ngụy-phủ*, *Inương-thảo* gần hết, đã phải mổ ngựa để ăn thịt. Quân *Liêu* vây kín bốn mặt, vẫn ngày đêm đánh gấp sự-thế rất nguy-cấp. *Tống Chân-tôn* xiết bao lo-phiền, không biết làm ra thế nào.

Lại nói chuyện *Lưu-kha* bị thua chạy về, vào nói với *Tiêu-thiên-hựu* rằng :

— Quân cứu-giá của Trung-quốc kéo đến, hiện đã cướp mất *Hồ-diên-tán* rồi.

Tiêu thiên-hựu giật mình kinh sợ, liền sai người đi dò thám xem quân cứu giá mới đến là quân nào thì chúng về báo rằng :

— Quân cứu-giá mới đến, số kéo có hiện hộ *Dương*, mà khí thế trông rất hăng-trắng.

Tiêu-thiên-hựu truyền lệnh cho các trại quân sửa soạn để đối-địch. Bỗng thấy tiền-đội quân *Tống* đã kéo đến, đông như kiến cỏ. Tướng bên *Liêu* là *Da-luật khánh* nổi giận mà rằng :

— Vua tôi bên *Tống* hiện nay đã mất nửa đang bị vây hãm, bấy giờ chúng nó còn dám kéo đến để cứu lấy cái chết đó chăng !

Nói xong, thúc thì đem quân ra trận. *Nhạc-thắng* (tướng tiên-phong bên *Tống*) múa đao thúc ngựa xông vào đánh quân *Liêu*. *Da-luật khánh* thấy vậy, cũng thúc ngựa đến đánh. Hai bên giao-chiến mới được mấy hợp thì quân *Liêu* xám lại vậy *Nhạc thắng* lại giữa vòng quân.

Mạnh-lương cùng *Tiêu-tán* ở hai bên tả-dực và hữu-dực thúc quân tiến đánh, tướng bên *Liêu* là *Ma lý thích-hồ* cầm ngọn phương-thiên-kích cũng tiến ra để ra-chiến.

Bấy giờ oai-hùng trống vang trời, *Tiêu tán* giả vờ để đánh một cách rất hăng-hái, tay cầm lưỡi đao, xông vào giữa trận, khác nào như vào một chỗ không người.

Tiêu-tán xông tướng *Liêu* là *Lưu-kha* giao-chiến, mới được một hợp thì *Lưu kha* đã bị *Tiêu-tán* chém chết ở dưới chân ngựa. Quân *Tống* thừa thế xông vào, tên bắn như mưa, quân *Liêu* không thể nào mà đối-địch lại cho nổi.

Tiêu-thiên-hựu cũng hăng-hái tiến đánh tại bị tướng bên *Tống* là *Dương thái-bảo* bắn cho một phát ngã ngựa. *Sĩ-kim* thấy thế vậy, vội-vàng liều chết tiến đến, cứu được *Tiêu-thiên hựu*, rồi thì đường chạy trốn.

Da-luật-khánh tự biết sức không địch nổi, quay ngựa bỏ chạy, *Nhạc-thắng* thừa thế đuổi theo. Khi đuổi gần tới nơi, *Nhạc-thắng* giơ đao chém được *Da luật khánh* đứt : đôi người ra làm hai mảnh.

Ma-lý thích-hồ vỡ quân bỏ chạy, lại bị *Lưu siêu* và *Trương cái* dàng dây thừng néo, làm cho ngựa vướng cuốn ngã ma hắ: sống được. *Sa-cai* toan chạy lại cứu *Ma-lý thích-hồ*, cũng bị *Lang-thiên* và *Lang-sơn* bắt sống ở trên mình ngựa.

Mạnh-lương thúc quân tiến thẳng đến chân thành *Ngụy-phủ*, quân *Tống* ở trên mặt thành trông thấy, vội-vàng phi báo *Lộ-minh* và *Vương-toàn-tiết*. *Lộ-minh* và *Vương-toàn-tiết* cũng mở cửa thành, đem quân sẵn-sàng ra để tiếp ứng.

Quân *Tống* trong ngoài cùng đánh, quân *Liêu* rối loạn, quăng cả đồ binh mà chạy, khác nào như gió quân lá khô. Quân *Tống* thừa thế đuổi theo, giết được quân *Liêu* thây chất đầy đồng, máu chảy thành suối, chết hại rất nhiều.

Tiên thiên-hựu cùng *Sĩ-kim-tá* đem toàn tàn binh, cắm đầu chạy thẳng một mạch về đến *U-châu*. Quân *Tống* chiếm được hết các đinh-trại quân *Liêu* và cướp được trâu ngựa cùng các xe lương-thực không biết bao nhiêu mà kể.

Quân *Tống* sẽ đi thành-công trận này là vì sở ba điều lợi : một là quân *Liêu* vây thành đã lâu, không khỏi sinh lòng trễ-biếng ; hai là không ngờ *Dương* lục-lang còn sống, nghe tin trước đã kinh hồn ; ba là quân *Tống* kéo đến sau-giá, khi-thế chính đang hăng-hái.

Bấy giờ *Bát-vương* mới ngựa tiến vào trong thành, bái yết *Tống Chân-tôn* mà tâu rằng :

— Nhờ cái hồng-phúc của bệ-hạ, tôi được *Dương* lục-lang. Nay *Dương* lục-lang đem quân đến cứu-giá, hiện đã đánh phá quân *Liêu* phải thua chạy cả rồi.

Tống Chân-tôn nói :

— Ta thoát được cái tai-nạn này, thật là nhờ công điện-hạ đó !

Nói xong, truyền gọi *Dương* lục-lang vào. *Dương* lục-lang vào phục-phạo ở trước ngự-tọa. *Tống Chân-tôn* dụ rằng :

— Bao nhiêu tội-lỗi về trước, ta ân-xá cho nhà-ngươi tất cả. Ngày nay nhà-ngươi lại có cái công to cứu-giá này, quyết không ban giờ tu đâm phụ lòng.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Et encore, qu'on le remarque bien, il ne s'agit ici que du bâtiment militaire d'il y a quarante ans, du simple navire à voiles ; la vapeur, alors dans l'enfance, a depuis ajouté de nouveaux miracles à ce prodige qu'on appelle le vaisseau de guerre. A l'heure qu'il est, par exemple, le pavire mixte à hélice est une machine surprenante traînée par une voiture de trois mille mètres carrés de surface et par une chaudière de la force de deux mille cinq cents chevaux.

Sans parler de ces merveilles nouvelles, l'ancien navire de Christophe Colomb et de Ruyter est un des grands chefs-d'œuvre de l'homme. Il est inépuisable en force comme l'infini en souffles. Il emmagasine le vent dans sa voile, il est précis dans l'immense diffusion des vagues, il flotte et il règne.

Il vient une heure pourtant où la rafale brise comme une paille cette vergue de soixante pieds de long, où le vent ploie comme un jonc ce mât de quatre cents pieds de haut, où cette ancre qui pèse dix milliers se tord dans la gueule de la vague comme l'hameçon d'un pêcheur dans la mâchoire d'un brochet, où ces canons monstrueux poussent des rugissements plaintifs et inutiles que l'ouragan emporte dans le vide et dans la nuit, où toute cette puissance et toute cette majesté s'abîment dans une puissance et dans une majesté supérieures.

Toutes les fois qu'une force immense se déploie pour aboutir à une immense faiblesse, cela fait rêver les hommes. De là, dans les ports, les curieux qui abondent, sans qu'ils s'expliquent eux-mêmes parfaitement pourquoi, autour de ces merveilleuses machines de guerre et de navigation.

Tous les jours donc, du matin au soir les quais, ea musoirs et les jetées du port de Toulon étaient, couverts d'une quantité d'oisifs et de badauds, comme on dit à Paris, ayant pour affaire de regarder l'*Orion*.

L'*Orion* était un navire malade depuis longtemps. Dans ses navigations antérieures, des couches épaisses de coquillages s'étaient amoncelées sur sa carène au point de lui faire perdre la moitié de sa marche ; on l'avait mis à sec l'année précédente pour gratter ces coquillages, puis il avait repris la mer. Mais ce grattage avait altéré les boulonnages de la carène. A la hauteur des Baléares, le bordé s'était fatigué et ouvert, et, comme le vaigrage ne se faisait pas alors en tôle, le navire avait fait de l'eau. Un violent coup d'équinoxe était survenu, qui avait défoncé à bâbord la poulaine et un sabord et endommagé le porte-haubans de misaine. A la suite de ces avaries, l'*Orion* avait regagné Toulon. Il était mouillé près de l'Arsenal. Il était en armement et on le réparait. La coque n'avait pas été endommagée à tribord, mais quelques bordages y étaient découés ça et là, selon l'usage, pour laisser pénétrer de l'air dans la carcasse.

Un matin la foule qui le contemplait fut témoin d'un accident.

L'équipage était occupé à enverguer les voiles. Le gabier chargé de prendre l'empointure du grand hunier tribord perdit l'équilibre. On le vit chanceler, la multitude amassée sur le quai de l'Arsenal jeta un cri, la tête emporta le corps, l'homme tourna autour de la vergue, les mains étendues vers l'abîme, il saisit, au passage, le faux marchepied d'une main d'abord, puis de l'autre, et il y resta suspendu. La mer était au-dessous de lui à une profondeur vertigineuse. La secousse de sa chute avait imprimé au faux marchepied un violent mouvement d'escarpolette. L'homme allait et venait au bout de cette corde comme la pierre d'une fronde.

Aller à son secours, c'était courir un risque effrayant. Aucun des matelots, tous pêcheurs de la côte nouvellement levés pour le service, n'osait s'y aventurer. Cependant le malheureux gabier se fatiguait ; on ne pouvait voir son angoisse sur son visage, mais on distinguait dans tous ses membres son épuisement. Ses bras se tendaient dans un tiraillement horrible. Chaque effort qu'il faisait pour remonter ne servait qu'à augmenter les oscillations du faux marchepied. Il ne criait pas de peur de perdre de la force. On n'attendait plus que la minute où il lâcherait la corde et par instants toutes les têtes se détournaient afin de ne pas le voir passer. Il y a des moments où un bout de corde, une perche, une branche d'arbre, c'est la vie même, et c'est une chose affreuse de voir un être vivant s'en détacher et tomber comme fruit mûr.

Tout à coup, on aperçut un homme qui grimpait dans le gréement avec l'agilité d'un chat-tigre. Cet homme était vêtu de rouge, c'était un forçat ; il avait un bonnet vert, c'était au forçat à vie. Arrivé à la hauteur de la hune, un coup de vent emporta son bonnet et laissa voir une tête toute blanche ; ce n'était pas un jeune homme.

Un forçat en effet, employé à bord avec une corvée du bagne, avait dès le premier moment couru à l'officier de quart et au milieu du trouble et de l'hésitation de l'équipage, pendant que tous les matelots tremblaient et reculaient, il avait demandé à l'officier la permission de risquer sa vie pour sauver le gabier...

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Đây là nói một chiếc tàu chiến đóng ra đã từ bốn mươi năm rồi, một chiếc tàu chạy buồm đó mà thôi. Bấy giờ những máy hơi nước hãy còn ở buổi phôi-thai, từ đó đến giờ lại còn thêm ra bao nhiêu sự tò-tát lại-lùng vào cho cái vật vĩ-đại mà ta gọi là một chiếc chiến-hạm. Như hiện bây giờ thì một chiếc tàu vừa chạy buồm vừa chạy máy chân-vịt, là một cái máy kỳ-quái, những buồm nó được ba-nghìn thước mặt, lại còn thêm một cái nồi nước hai-nghìn năm-trăm mã-lực nữa.

Không kể những việc đại công-trình mới đó, cứ xét cái tàu cũ của ông *Christophe Colomb* đã dùng mà đi tìm ra châu Mỹ, hay là cái tàu của ông *Ruyter* ngày xưa, cũng đã đủ cho được là những mỹ-công tuyệt xảo của người ta rồi. Trời đất thở hơi thành gió vô tận, thì nó cũng có sức mạnh vô tận. Gió trời thì nó hứng lấy vào trong cánh buồm mà lợi-dụng ; ở giữa nơi sóng biển nhấp-nhô, thì nó vẫn nổi, vẫn chủ được đường đi lối lại.

Thế mà cũng có lúc sóng đánh gẫy tan cái ngáng cột buồm dài sáu-mươi bộ đó, dễ như là cái rơm vậy ; cũng có khi gió bẻ gãy cái cột buồm cao bốn-trăm bộ kia, chẳng khác cái cối vậy ; cái neo kia nặng tới trăm tạ (1) mà nước vận công-queo như thể cái lưỡi câu móc phải hàm răng con cá quả vậy ; những khẩu súng to tướng kia rên lên ư ử, cơn phong-ba đem tiếng rên ấy mà đưa vào những khoảng không, những nơi tối tăm mù-mịt, không ai nghe thấy hết ; bấy nhiêu sức mạnh, bấy nhiêu uy-nghi bị vùi lấp vào trong cái sức mạnh, cái uy-nghi khác to hơn.

Phàm một thứ lực lớn-lao như thế mà rút cục ra hèn ra yếu, thì khiến cho người ta ai cũng phải ngẫm ngợ. Bởi vậy mà tại những nơi hải-cảng, biết bao nhiêu kẻ dập-dìu rủ nhau đi xem đi ngắm những chiếc tàu to vào bến, tuy ham đi xem như vậy mà không biết tại có gì.

Vậy từ hôm chiếc tàu *Orion* vào bến, ngày nào cũng từ sáng đến tối, các cầu các mỏm, cứ rầm-rập người đi kẻ lại, toàn là những kẻ rỗi công, rủ nhau đi nghênh đi nghé.

L'Orion là một chiếc tàu ốm đã lâu ngày rồi. Nó đi biển đã biết bao phen, hà vỏi ốc đã bám dầy đặc cả dưới sườn dưới đáy, đến nỗi xưa đi nhanh được hai phần, bây giờ đi chậm mất nửa. Một năm về trước đã kéo lên cạo để tạo hết những hà những ốc đó đi, rồi lại thả xuống nước cho đi. Nhưng cạo đi như thế thì các đầu *bù-long* hư hỏng cả. Khi đi gần đến cù-lao *Baléares*, thì cái vành sắt ngoài đã yếu quá long ra, thời đó các tàu còn lót ván đầy ở trong, chứ chưa dùng toàn bằng tôn như bây giờ, cho nên ván sắt đã long thì nước dì vào trong tàu. Một hôm đương đi giữa biển, thì gặp phải cơn nước thu-phân đánh mạnh, mãi tàu và một cái cửa sổ vuông bên tả bị sóng đánh thủng ra, thành hòng lấy cả đến cái chỗi buộc dây gò cột buồm dàng trước. Vì thế mà tàu phải về bến để chữa.

Tàu vào bến thì hạ neo ở gần cuả thủy-quân công xưởng. Tàu vẫn để nguyên cả súng-ống mà đem vào xưởng chữa. Sườn tàu bên nữa thì không bị hư hỏng đến hết, nhưng có một vài cái nọp đã cây tung đành ra cả, chỗ này chỗ kia một chút, để khiến cho không-khí lọt được vào trong sườn tàu.

Một buổi sáng kia, đám đông-người đi xem tàu, được chứng-kiến một việc rủi-ro như sau này :

Các thủy-thủ đương giờ bận buộc các buồm vào then ngang. Người thủy-thủ coi từng trên cột buồm, đương trèo lên hết cái gốc buồm vuông bên hữu, thì sẩy chân. Ai nom thấy giật mình kêu một tiếng, rồi thấy anh ta hai tay giơ lên mà quay xung-quanh cái then ngang một vòng rồi ngã xuống. May sao lúc lộn đầu xuống thì một tay anh ta nắm được cái bậc giá, rồi một tay nữa cũng nắm được nốt, từ đấy anh ta cứ vịu hai tay mà mình bỏ thõng như đánh-đu trên cái bậc thang giá. Ở dưới thì biển sâu hoắm, mà cái bậc thang giá thì bị cả một người như nhảy vào mà vịu lấy như thế, thì đưa đi đưa lại như cái đu vậy. Nom xa người vịu tự-hồ một hòn đá con nít để đầu cái vàng mà sắp quăng đi.

Ai mà trèo lên cứu cho được anh ta, thật là một việc nguy-hiểm. Bao nhiêu linh thủy-thủ trong tàu toàn là những dân đánh cá xưa nay, vừa mới đăng lính mới, cho nên không chú nào dám đương cái việc đó cả. Trong khi ấy thì người vịu trên kia đã mỏi lắm rồi. Cái nết mặt khiếp-đảm của anh ta thì đứng tận dưới không ai nom được thấy, nhưng cứ nhìn chân tay anh ta vận-vẹo thì đủ hiểu rằng hết mất hơi rồi. Hai cái cánh tay thì như rút xương như cũng tha thịt, càng cố trèo thì lại càng như ru đu thêm nhọc. Anh ta ngậm hơi để giữ sức không dám kêu. Ở dưới nghếch lên ai cũng chỉ còn chờ đến cái phút anh ta phải buông ra mà thôi, đã có lúc ai nấy đều ngảnh mặt đi hoặc nhắm mắt lại để khỏi phải nhìn cái thảm-trạng. Thì ra kiếp người ta có lúc tính-mệnh ở cái đầu dây, ở con sào, ở cành cây, mà ai nom thấy một vật sinh-linh phải chịu rụng xuống mà chết, như một trái cây chín nát rơi xuống, thì thật là áo-não lòng.

Bỗng thấy một người ở đâu ra trèo lên cái dây gỏ cột buồm thoăn-thoắt như thể một con cáo leo cây vậy. Người ấy bận áo đỏ, vậy ra một kẻ trọng-tù ; lại đội một cái mũ dạ xanh, vậy ra một tên tù phải ăn chung-thân. Khi người ấy trèo lên đến cái sàn trên cột, thì giỏ đánh bay mất mũ, còn trơ cái đầu đã bạc phơ ; vậy ra không phải một người còn trẻ.

Nguyên tên trọng-tù này phải đi *cô-vé* trên chiếc tàu ấy, thoạt vừa thấy người thủy-thủ kia ngã xuống vịu được cái bậc thang lủng-lẳng trên lưng-chừng, thì tên tù ấy chạy ngay đi tìm viên quan coi trên sàn tàu lúc ấy, mà xin phép liều mình trèo lên cứu người thủy-thủ.

(Còn nữa)

1, *Millier* đây là một nghìn *livres*, mỗi livre bảy giờ.

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

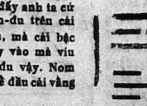
(Tiếp theo)

Bình Triệu-thị y quán thuyết

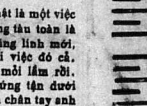
Bạo ý với ốc, o nhe nàng là một lẽ, nên ngạn ngữ có câu rằng : « Ông đã xem sách thuốc, thuộc nhiều như thế vô dụng » Ý là bảo ông đã thông hiểu nghĩa lý hơn là các ông lang. Mà mọi lời y quán của họ Triệu lại khiến cho người ta thêm phải nực !

Ngay đ? — Nhưng lẽ rõ ràng : tâm là chủ trên thân thể người ta. Thành nhân đối xử nào là đường tâm, nào là chính tâm, nào là minh tâm, thiên kinh vạn quyển, lời bàn vào cũng lấy tâm làm chủ, mà sách thuốc thì lấy tâm tạng làm quân chủ, (cho tâm tàng là ông vua để làm chủ cho tất cả tạng phủ) Sao họ Triệu lại khiến dẫn câu thập nhị quan nguy ở nội-kinh làm chứng cớ, rồi say bàn dẫn cẩn bản âm dương tàn ở kí huyết, để suy tôn mệnh-môn làm quân chủ ? Vậy chả hóa ra phản đối với thánh hiền, và chia rẽ y với nho ra làm hai ư ! — Có đâu thế, ta nay sẽ phân thuyết cho được thỏa lấm lòng họ Triệu : Thánh hiền lấy tâm làm chủ, là cốt trọng tinh thần của người ta ; họ Triệu lấy mệnh-môn làm chủ, là cốt trọng sinh mệnh của người ta. Cái đó cũng là một phiên khổ tâm của họ Triệu những mong giúp đời, nên mới khiên dẫn nội-kinh mà cưỡng giải như vậy. Mà suy cho kỹ, thì cũng rõ 8 :

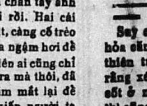
Nói về thầy hỏa — thì tượng quẻ ly hai hào dương liền có một hào âm, thế là hỏa phải nhờ có thầy cho được phối hợp. Phương chi thầy sinh ra bởi tự kim, thì kim nhờ có thầy để nhuận táo, mà hỏa sinh ra bởi tự mộc, thì mộc lại bị hỏa nó thiêu tàn, vậy những hỏa không có thầy, thì chẳng những là vô ích, mà lại thêm hại, cho nên kinh Dịch cũng có nói ly hỏa làm tượng binh qua là vị thế. Cần như vạch quẻ ký-tế, thì vạch quẻ ly khám là thầy lên trên, vạch quẻ ly là hỏa xuống dưới ; vạch quẻ vị-tế, thì vạch quẻ ly là hỏa ở trên, vạch quẻ khảm là thầy xuống dưới, để cho tỏ rằng thầy hỏa không bao giờ lìa nhau, mà giao hợp thì tốt, không giao hợp thì tồn.



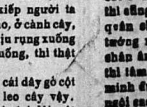
Quẻ khảm một hào dương bốn trong hai hào âm.



Quẻ lyhai vạch liền là hào dương, vạch giữa đứt là hào âm.



Ký tế quẻ khảm ở trên quẻ ly ở dưới.



Vị tế quẻ ly ở trên, quẻ khảm ở dưới.

Suy cứu lẽ đó, thì tâm, thận, thầy, hỏa cần bản âm dương, không có lẽ thiên trọng thiên khinh được, tuy rằng xét biết muôn vật, thông lệng cốt ở như tâm, mà thận hỏa động thì cũng bởi tự tâm hỏa vậy tâm đích quân chủ, mệnh môn chẳng qua là tướng mà thôi, nhưng vì không có chân âm ở mệnh môn tiếp ứng lên, thì tâm cũng không có thể tự thị thần minh được. Chẳng có thế, ông vua ở ngôi sao cầm quyền vận hóa, a có phải đáng ông lê-tướng để giúp quyền vận hóa làm gì?

Vậy mới biết : tâm là quân chủ, thận là tướng, thứ vị tôn ti, vẫn không đổi, đổi, mà sự quan lại hại, hay giờ cũng liên lạc với nhau.

Xem ngay như cây cỏ là giống vật vô tình, mà hoa lá tươi tốt, cũng phải nhờ gốc rễ, người ta thắng tiếng hoa giống vật, có lẽ không xét biết cần bản sinh mệnh là bởi tự tiên thiên thầy hỏa hay sao?

Tiên thiên thầy hỏa tức là chân âm chân dương ở mệnh môn.

Lời y quán của họ Triệu cho mệnh môn là quân chủ thì khiến cho quá, nhưng nếu ta trọng mệnh-môn thì phải,

Tổ tiên quân ngày.
Binh Linh-lan bí điển nói rằng :
Tâm là chủ quan chủ thể.
Phế là chính quan truyền lệnh.
Can là mưu quan thông quản.
Đởm là chức quan trung chính.
Đờ-n trung (thi hải) là chức quan sứ thần.
Tỳ, vị là hai chức quan giám thọ
Đại tràng là chức quan truyền tống.
Tiểu tràng là chức quan dẫn đạo.
Thận là chức quan kỹ xảo.
Tam tiêu là chức quan khai thác.
Bàng quang là chức quan chân đế.
Tất cả mười hai quan, nếu một chức quan nào bỉng tế, thì không giúp nên công bên được được. Nhưng sốt hệ ở chức quan chủ thể, vì bảng chức quan chủ thể kỉ cộ minh, thì mười hai quan ngay cả, mà hình thể hoại.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

VĂN UYỂN

Đêm đông nằm nghĩ

Khắn tâm ai cũ nỗi lạnh lùng,
Trách đông sao chẳng đa thương chúng.
Thương người nông-phố nơi thôn ổ,
Thương khách cô-lữ chốn lữ phòng.
Tưởng kẻ bộ-hành trong quãng vắng
Tan-sương chăng mục-tử giữa đồng không.
Kia vàng ngọc thỏ nào đâu thấy ?
Chỉ thấy mây mờ ngọn gió đông.

Phương mai, Lý ông-Xuân

Vịnh bà Nguyễn-thị-Kim

Lạc bước xa loan dạ thổn thức.
Gánh sầu vương nặng quẩy đường xa.
Khuất thân lưu-lạc tôi vì chúa,
Thương nỗi linh-đinh nước với nhà.
Đồng nội đầu non khi xót liễu ;
Lạy quỳ trước điện lúc liều hoa.
Trời Nam chói-lọi gương trung liệt,
Sử sách muôn thu nức tiếng bà.

Ngâm cảnh buổi sáng sớm mùa đông

Mới hay sắc tạo khéo vẽ xoay,
Đêm mới giờ ra đã rạng ngày.
Sáng quắc nước non vừng mặt đỏ
Phô trang sương tuyết ánh màu mây.
Tan-tành trứng giục ba nơi nọ,
Đủ-đỉnh sôi chuông khua khắp chỗi này.
Tỉnh cảnh nhuần dầu đã thỏa chưa ?
Thôi bình phong cảnh bẩn tờ đây.

Khóc mẹ bạn chôn ở quê người

Nỗi sầu ác trơ trơ bụi cát lắm.
Nghĩ người chìn suối những thương tâm !
Lạc vì đất khách hay chăng biết ?
Vong-nỗi quê nhà hẳn rằng cảm ?
Một kiếp phù-sinh ai chẳng chán !
Niên đài hỏi thử thế chết cho cam !
Nhớ anh khôn kiếm tìm đâu thấy,
Lâm bài bàng-khuâng chỉ khéo thêm.

Nguyễn-bửu-Chiêu Vientiane.

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1 $ 00

Bán tại hiệu Báo-chí

LE BLANC

61, phố Paul-Bert, Hanoi

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Ngày 14 octobre. — Tại phủ Kiến-an sẽ Trưng-kỳ gỗ lĩnh trưng việc cho ô-tô mang thư ở Tourcham với Doist.

Sở điền tế đã tại phòng thư-ký của phòng Thương-mại Haiphong.

Ngày 14 octobre. — Hồi 9 giờ sáng tại tòa ba phủ Thống-sứ Bắc-kỳ sẽ gọi lĩnh trưng những việc sau này :

Hồi 9 giờ 30 : Trưng xem cho các người ốm và các người sanh giữ tại nhà thương, nhà thương con gái, nhà thương lây của thành phố Haiphong từ 1er janvier 1927 tới 31 décembre 1928.

Hồi 9 giờ 45 : Trưng cấp các giấy in cho thành phố Haiphong dùng từ 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ : Trưng việc chụp ảnh đã gián vào thẻ căn-cước cho các người ở Haiphong và vào sổ tuy cân các người bồi bếp, từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ 15 : Trưng cấp các vị thuốc và vải huộc thuộc cho sở Y-tế của thành phố Haiphong tự ngày 1er janv er 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ 30 : Trưng cấp thóc, ramgạo, khoai, sắn để nuôi lợn ngoại cho sở Lục-lộ thành phố và sở Bắc-kỳ từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ 45 : Trưng cấp dầu essence và dầu mỡ dùng cho các sở của thành phố Haiphong từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Hồi 11 giờ : Trưng cấp thịt bò, bánh tây, trứng, cá và các thứ quả dùng để nuôi các loài vật tại vườn bách thú Lạch-tray ở Haiphong từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Các sở điền tế đều để tại tòa Bắc-kỳ Haiphong.

Ngày thứ hai 25 octobre 1926 — Hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà ăn và một nhà tắm cho trường nam Sư-phạm Hanoi. Việc này trước định vào 18 septembre nay hoãn đến 25 octobre 1926.

Ngày 27 octobre 1926 hồi 15 giờ. — Tại nha Thương-chính Hanoi và Saigon gọi lĩnh-trưng các sở và giấy in cho các sở Thương-chính trong năm 1927. Tiền tỉnh trưng phải khai bằng bạc và bằng ăn.

Điền lệ để tại tòa ba nha Thương-chính Hanoi và phòng kế-toán nha Thương-chính Saigon.

Ngày 28 octobre 1926 hồi 9 giờ. — Tại đạo Bắc-ninh phía Bắc, ở nhà ga Hà-nội gọi lĩnh trưng cho các đạo bắc-xa phía Bắc ở Hà-nội và Trung-kỳ trung-trung ở Tourane.

Lô thứ nhất. — Bảy vạn bốn nghìn kilos (74.000 k.) dầu để làm trục bánh xe.

Lô thứ hai. — Bảo vạn sáu nghìn kilos (86.000 k.) dầu để làm sáu tốc máy.

Các giấy má về việc lĩnh trưng này đã tại phòng giấy ông kỹ-sư chánh đạo bắc-xa phía Bắc (Bureau de l'ingénieur en chef du Nord gare Hanoi) và phòng giấy ông chánh ở Hàng-bài (Service Maritime du Tonkin) tại Haiphong.

Ngày 8, 6 và 9 novembre 1926. — Hồi 8 giờ sáng tại sở Kiểm-lâm Hanoi bán đấu giá mấy khu rừng của sở Công-sản.

Rừng tỉnh Phú-thọ và Tuyên-quang thì bán vào ngày 8 novembre.

Rừng tỉnh Bắc-ninh và Quảng-yên (trừ đảo La Table không kể) thì bán vào ngày 9 novembre.

Và rừng đảo La Table thì bán vào ngày 9 novembre.

Mỗi đơn xin đấu giá chỉ được mua một khu mà thôi.

Ai muốn biết thêm điều gì nữa thì cứ hỏi tại sở Kiểm-lâm Hanoi, các tòa sứ tỉnh Phú-thọ, Tuyên-quang, Bắc-ninh và Quảng-yên cùng các sở Kiểm-lâm Phú-doan, Phú-yên-bình Phan-lương, Tuyên-quang, Việt-trì, An-khê, Tiên-yên, Quảng-yên, Phủ-lạng-thương, Yên-bái và đảo La Table.

Những hồi tờ đâu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển I » 223 trang, bán. 0 $ 50
— II » 202 — . 0 45
— III và IV 200 — . 0 35
— V và VI 190 — . 0 45
— VII và VIII 315 — . 0 65

Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . . . . 0 $ 20

Cả năm quyển gửi làm một gói . . . . . 2 $ 00

LẠI MỚI CÓ

Kính trình quí khách.
Bản-hiệu mới nhận được chậu « Vernissan » để đánh giầy ta, giầy tây bóng đi lòng (vernis), thứ thuốc này bôi vào lòng càng để ngấm lâu ra càng bóng và mềm, lòng không hay vẹp.



NGUYỄN-TIẾN HÀN
Ancien Chauffeur
2, Rue des Cabarets, Hanoi

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le progrès et la tradition

Progrès signifie: marche en avant. Nous n'avons qu'à bien observer ce qui se passe quand un homme marche, pour fixer quelques-uns des éléments du progrès humain. Un homme qui marche a toujours un pied en avant et l'autre en arrière. Le pied qui est en avant franchit une distance nouvelle, pendant que l'autre est appuyé sur le sol. Il y a donc, dans la marche, ces deux choses: *avancer* et *s'appuyer*. Plus vous voulez avancer, plus il faut solidement vous appuyer sur le sol. Le pied qui s'appuie sur le sol agit comme un resort qui porte tout le corps et le pousse en avant. Supposez un seul instant que ce ressort n'agisse pas on perde son point d'appui, la marche cesserait aussitôt. Tout mouvement suit les mêmes lois. L'oiseau, en volant, s'appuie sur l'air de ses ailes; le poisson, en nageant, s'appuie sur l'eau de sa nageoire et de sa queue. Tout mouvement suppose un point d'appui.

Quel est, dans cette marche en avant de l'humanité, le point d'appui solide? C'est la *tradition*. Qu'est ce que la tradition? C'est tout le travail d'autrefois, tout l'héritage des siècles, toute l'expérience acquise. S'il n'y avait pas de tradition, chaque génération serait obligée de recommencer le travail entier de l'histoire. Nous ne baugerions pas. Et nous voici, en parlant du progrès, obligés de reconnaître le rôle indispensable de la tradition, et le quelques uns considèrent comme le contraire du progrès.

(Charles Waprer

Tiến-bộ và tập-truyền

Tiến-bộ nghĩa là: bước lên. Ta có nhận hỷ lão một người đi thế nào cũng biết được một vài điều cốt-yếu trong cuộc tiến-bộ của loài người. Mỗi người đi bao giờ cũng để một chân ở đằng trước một chân ở đằng sau. Để chân trước bước lên một bước thì chân kia phải chống xuống đất. Vậy trong khi đi vừa phải *tiến lên* vừa phải *chống xuống*. Càng muốn tiến lên bao nhiêu, càng phải chống xuống đất bấy nhiêu. Cái chân chống xuống đất, khác nào như cái lò-xo mạng của người mà đem lò chống trước. Giả thử sai lò-xo ấy liệt đi, hoặc long ra lúc nào, thì là không đi được lâu lấy ngay. Bắt kỳ sự vận động gì cũng phải theo những nguyên tắc lẫy. Con chim lúc bay lấy cánh tựa vào không khí; con cá lúc lội lấy vây và đuôi tựa vào nước. Sự vận động nào cũng phải có chỗ tựa mới được.

Thế thì trong cuộc tiến bộ của loài người, cái gì là tựa chắc chắn? Tức là *tập truyền*. Tập-truyền là gì? Là cả các công cuộc ngày xưa, cả cái hương hồa đời đời lưu truyền lại, cả sự kinh lịch đã tích lũy được. Già không có tập-truyền, thì mỗi đời lại phải làm lại tất cả các công việc đời xưa mà không đi đích được tới nào. Đây ta nói đến tiến-bộ mà phải chịu rằng tập-truyền rất cần, thế mà có một vài người vẫn cho tập-truyền là trái với tiến-bộ.

Hải-Lạng dịch



LAN-PHƯƠNG

79, Hàng Đào, Hanoi

Bản-hiệu chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, làm được kiểu dáng đẹp đã chắc chắn hơn mọi nơi. Nay có làm cả mũ nút chai (liège) đã các lối. Hàng gửi lính hóa giao ngân, nhưng phải gửi một phần tiền trước.

Khăn 9 nếp không kể chữ nhiều

Nhiều tây, ... 3$80 - 3$00 | Lượt, . 2$50 - 2$00 - 1$30 - 0$80

Mũ nút chai : 3$00 - 2$50



Tự do diễn đàn

Mấy lời bàn góp về vấn-đề trị thủy

(Tiếp theo)

Xem việc đắp đê thực phải mười điều lợi mà chỉ được một điều lợi mà thôi là nằm vào mùa ít, nước hè thì những đồng thấp trong đê tất được mát thôi. Một điều lợi lấy sao cho lại mười điều hại kia. Lại xem việc cày sấy, mỗi vụ mỗi sào được hơn thóc là bình thường; những chỗ không có đê cũng có khi mưa to, nước to không cấy được mùa cũng cấy được chiêm, một vụ chiêm mà mỗi sào cũng được bốn năm thóc thì thế không đắp đê cũng không thiệt hại là mấy. Đắp đê hại nhiều lợi ít thì bỏ đê là hơn.

Bỏ đê thì được những điều lợi lợi như sau này:

1.) Trước hết từ đây về sau, Chính phủ không phải để tâm vào việc đắp đê nữa.

2.) Những dân làng có đê được phép phá đê để làm ruộng cấy cấy thì dân lợi được hao nhiêu ruộng mà nhà nước lại được thêm bao nhiêu thuế.

3.) Các quan sai-lại về địa hạt có đê không phải vất vả về đê điều nữa.

4.) Tổng lý sở tại những nơi có đê từ đây về sau tránh khỏi cái học sách phạt con khổ về việc đê điều.

5.) Những dân phu ở làng có đê đi không phải tiền đóng góp lại không phải canh giữ đê như trước nữa.

6.) Những làng gần đê từ đây giở đi không phải lo về đê chết người, lại cần nữa.

7.) Những người nghèo khó ở làng hay bị nước lụt, không phải chịu đói khát, đi kiếm ăn nơi khác mà chết nữa.

8.) Những làng ở trong đê không phải cái nạn ứng thủy nữa.

9.) Những người giàu có ở những chỗ thay bị lụt, không sợ có cái họa giết người lấy của nữa.

Bỏ đê thực được 10 điều lợi, chỉ phải một điều hại mà thôi, là việc đào thêm sông tất mất nhiều ruộng đất và tốn phí mất nhiều công phu. Nhưng xét xem một điều hại lấy sao bằng mười điều lợi kia. Vậy thì đem việc đào sông so với việc phá đê có lợi hại thế nào? - Đào sông tuy mất ruộng đất chỗ đào sông lấy, lại được ruộng chỗ phá đê ra, phá đê thì dân làng phu, đào sông thì nhà nước thuê mà lấy món tiền phí tổn về việc hàn khẩu những chỗ đê vỡ, và tiền cấp cho dân thủy lợi về sau này mà chỉ vào việc đào sông bây giờ. Những chỗ đào sông mất ruộng đất nhiều ít thế nào thì chưa biết, mà chỗ phá đê được ruộng tất cả mỗi mẫu 286.0 mẫu Annam. Như thế hai bên gần cân nhau không hại gì cả. Nay lại so tiền phí về việc đắp lấy những chỗ đê vỡ như năm nay với phí tổn về việc đào sông, đằng nào nhiều hơn? -- Phí tổn đào sông là phí tổn có hẹn vì đào sông chỉ đào một bận là thành sông, thì phí tổn đào sông tuy nhiều mà hóa ít. Phí tổn đắp lấp những chỗ đê vỡ năm nay là phí tổn vô hạn, thế thì tuy ít mà hóa nhiều là vì sai họa vỡ đê nước lụt không biết đâu mà nói trước được. Từ đây giở lên đã bàn về việc đắp đê bỏ đê lợi hại thế nào rồi, còn từ đây giở xuống lại bàn việc phá đê.

Phá đê thì làm thế nào?

-- Phá đê thì trên từ thượng-lưu giở xuống phá đê cho hết, dưới từ hạ-lưu giở lên sông đào cho thông, hoặc dân làng nào có chỗ ứng tiêu thì dân làng lấy đào ngòi thông ra sông, chỗ nào có đường ngăn giữ nước thì phải xây nhiều cống cho nước tiêu đi, vì nếu ngăn giữ chỗ này thì chỗ khác phải lụt, cho nên không đắp giữ nữa, nếu còn đắp đê cao thì nước còn dồn lên ta là vì nước phá ra phát nguyên từ bên Tàu chứa ra nhiều ngã chảy xuống các sông Bắc-kỳ nhiều nước đó, nước lấy gọi nước phù-sa, mà nước phù sa lấy chảy xuống các sông cửa bể nào gặp nước mặn, hai nước giao nhau thì đất ở nước phù-sa lắng xuống, cho nên lòng sông của bể nông dần lên là vì có lẽ. Nước lấy nhiều đất làm, xem như những chỗ đê vỡ khi nước cạn rồi, đất nước lắng xuống có chỗ cao một thước, có chỗ cao hai thước, bởi lấp cả mà ra ruộng nương bờ ngòi, xem thì thì đã biết mỗi năm đất lắng xuống lòng sông ít ra cũng đến một thước, bởi thế cho lòng sông nông dần lên cho nên đê đắp cao thì nước lại càng dễ lên cao là vì lẽ lấy. Nếu không tính thì lấy một vại nước đọc đem đánh phèn để độ hai bát giờ thì lắng xuống đầy vại được một bát đất. Và lại đứng tây bắc cao nhiều rừng núi, khi giờ mưa to, nước trên rừng núi chảy xuống mà chảy về đồng đồng nam là chỗ thấp vì cũng như nước trên mái nhà chảy xuống sân có thể nào mà ngăn đắp được. Lại có khi mưa nhiều mà mưa to quá, nước trên rừng chảy xuống nhiều, nước thấy triều dưới bể dấy lên to, hai bờ sông đều có đê cả, lại cứ đắp cao lên, trong đê nước sau, ngoài đê nước cả cần bể của sông nhiều khúc nông hẹp nước to quá chảy đi không kịp, cũng có khi nước trên trên mặt đê cao nên thấy phát thò, chẳng vỡ chỗ nọ tất vỡ chỗ kia, thật đáng câu phương ngôn: «trúc nước phải vỡ bờ».

Mưa to mà mưa nhiều là cơ giới, nước to mà chảy mạnh là thế nước, đắp đê ngăn nước là sức người. Lấy sức người mà chống sự với giới với nước được sao? Vậy thì xin lấy «thuận thủy chi đạo» làm chữ nghĩa mà giải quyết vấn đề lấy. Giải quyết thì nghị định đào sông thế nào? Giải quyết thì nghị định đào sông trước mà phá đê sau, nhưng đào sông thì Nhà-nước thuê, phá đê thì dân làng phá. Việc đào sông và việc phá đê đã nói ở trên. Phá một năm không hết thì phá hai ba năm, những ruộng phá đê lấy thì thành điền vào sổ chịu thuế, cứ phá vài ba năm là xong. Bể phá hết đê, nước triều thượng lưu chảy xuống lưu loát tản hoán khắp cả mọi nơi chảy về đến bể, không còn tụ tắc chỗ nào, nước chảy đến đâu sẽ bồi đến đấy thực là lợi lợi to cho dân tự. Bảo-hộ mà quyết không còn cái hại nước lụt nữa. Từ bây giờ về sau, Chính-phủ giao cho sở lục lộ trông coi công việc đào khơi, trên từ thượng lưu giở xuống đến bể cùng các sông, các ngòi các đầm, các lạch. Chỗ nào nên đào thì đào, nên khơi thì khơi, phí tổn đào sông thêm bớt bao nhiêu tiền thì trích ở kho dự-bị, nếu thiếu thì mở cuộc sổ số hay quyên những người phú-hộ ở Bắc-kỳ, rồi nhà nước lượng thưởng phẩm hàm cho. Tùy số tiền hàng năm mà lấm dần hoặc một năm, hai năm, ba bốn năm nữa, bao giờ xong sẽ sức cho các làng có đê được phép phá đê đi thì Chính-phủ không còn phải để tâm gì về việc đê điều nữa.

Trong sách có câu rằng: Thành công quyết hại ư do dự» nghĩa là: «quả quyết thì làm xong việc, do dự thì hỏng xong việc» lại có câu rằng: «bất nhất lao giả bất cửu dật» nghĩa là: không khó nhọc một lần thì không được an nhàn lâu.» Ngày xưa ông Tô-đi-Sỹ đào kênh Tây-hồ yêu, quan Toàn-quyền Doumer bảo cứ sông Nhị-hà hai ông sẽ có định kiến mà quyết đoán cả, cho nên làm xong công việc to, công đức hai ông ở trên. Vậy có mấy lời bàn góp, xin Chính-phủ lượng xét.

Nguyễn-văn-Trung.

Sử-học cũ của Trung-quốc

(Trích dịch Âm-băng thất văn tập)

(Tiếp theo)

Hai là chỉ biết nơi sẽ mà không biết đặt mới. Ở Trung-quốc trăm công nghìn việc, toàn theo cái chữ «nghĩa e thuật nhi bất tác», nghĩa là chỉ nói cũ mà không đặt mới, sử học cũng theo cái chủ-nghĩa ấy. Xét sáu bộ cũ nhà làm sử trong mấy nghìn năm nay, chỉ có sử-ta nhà là có tạt đặt mới: một là Thái-sử-Công, thật là một công tạo vật ở trong sử giới Trung quốc, sách của ông làm, tầng thượng có tư tưởng quốc dân, như là Hung-nô mà chép vào Bản-kỷ, Không-tử và Trần Thiệp mà chép vào thế-gia, Nhạc làm Đa-hiệp, Thích-khách và Hóa thực đều chép làm Liệt chuyện, đến ngụ ý sâu xa; và những người ông chép vào Liệt chuyện, rất là người có quan hệ đến thời đại ấy cả. Hai là Đỗ-quân-Khanh, làm Thông điển, không chép việc mà chép chế độ, nói đến cái quan hệ đến toàn thể quốc dân, thật có độ lại trọng hơn việc tục, trước kia chưa có mà Đỗ đặt ra đầu, thật là một người kiến thức cao vượt trong sử giới; Sách thông chí của Đỗ làm ra, cốt chỉ về luận đoán, chớ không trong về sự ghi chép, thật là một cái đánh sáng mới lạ ở trong sử giới Trung quốc, tiếc rằng chép chuyện nhiều quá, không thoát khỏi phạm vi của Thái-sử-Công, thật cũng là một vận chương rất hay ở trong giới đất, kết cấu thật là khéo, thì liệu thật là giàu, khiến cho những nhà làm sử đời sau, thế phải nương tựa về đó, mà đến bây giờ thật cũng chưa có nhà sử nào qua vượt được, Ôn-công cũng là một nhà làm sử có giá trị thật Năm là Viên Khu, sử của nước Tuấn-tây bây giờ, đến đang cái lối riêng từng việc, mà lối lấy ở Trung-quốc, thật là Vê-su-cung ra đều có công với sử giới thật cũng lớn; tiếc rằng sách thông kỷ Sự của Viên, chỉ là chép việc đến đâu, chớ không biết việc này với việc kia can liền với nhau mà suy xét đến cái nguyên nhân và cái kết quả, tuy cũng dụng ra lối mới, nhưng cũng vẫn là không y theo, cho nên sách của Viên cũng có ẩn cũng là một bộ sách phụ thuộc vào với sách thông giám, cũng không bổ ích cho người đọc được mấy. Sáu là Hoàng-tế-Châu. Sách Minh nhe học án của Hoàng, thật là cái công nghiệp rất to ở trong sử giới chưa từng có. Ở Trung-quốc mấy nghìn năm, chỉ có sử chính trị, người ra thì không có sử gì nữa, Hoàng dựng đầu ra sử văn học, giá người sau biết tới có ý ấy, thì ở Trung-quốc có sử chăng tộc, có sử tôi hèn, có sử tôn giáo, các loài sử đều có thể theo nhau mà làm ra. Hoàng làm xong sách Minh-nho-học án rồi, lại làm sách tổng nguyên học án, chưa xong mà mất; nếu được nàng thêm mười năm nữa, thì tất còn làm sách Hán-đường học-án, Chu Tần học-án, chưa biết đâu mà đoán trước được, Hoàng thật là một nhà tư tưởng ở Trung-quốc, Ngoài còn nhà sử ấy ra, thì rất là hoa tầm thường, chỉ nhờ người mà nên việc: Sử ký làm rồi, ba mươi mốt bộ sử nữa đều bắt chước Sử-ký; tuồng đều làm cả, tìm bộ thông điển nữa đều mô phỏng thông điển, sao mà cái tinh nô lệ lấy làm rộ g đến thế, như gấy đến mà cứ theo một bộ, thì ai nghe được nữa, cho nên mỗ sách ra đọc, thì đã buồn ngủ rồi, thì tư tưởng còn từ đâu mà sinh ra nữa.

Gồm sáu cái tệ ấy, làm cho người đọc phải chịu ba cái kết quả xấu: một là khó đọc, trăm pho nghìn muôn, như rừng như bể, học đến đọc cũng không hết, trước đã nản lòng. Hai là khó chọn. Cho dẫu có thì giờ rảnh, có tinh nhàn mà đọc hết nữa những sách nên đọc, nhưng vì không có sơn mất thật sáng mọc thước thật cao, thì cũng khó g kén chọn được mấy điều nên đọc, chỉ một trí khôn và phí ngày giờ mà thôi. Ba là không có cảm tác. Cho dẫu đọc hết bộ sử cũng không có một gì đã kích phát được cái lòng yêu nước, cổ kết được cái sức hợp dân, lẽ tự-cai thời thế ngày nay, mà mưu sự sinh tồn ở cái thế giới cạnh tranh này. Vì thế sử học Trung-quốc, một ngoài hình như rất phát đạt mà thật tại không bổ ích gì cho quốc dân.

Hãy giờ muốn để xướng cái chủ nghĩa dân tộc, cho biết rõ trách nhiệm người Trung quốc, đứng vững được ở cái thế giới non được kém thua, thì khoa sử học Trung quốc, thật là không có giá trị trai gái, cũng phải lau y đến.

Như là khát tìm nông đời tìm ăn, một ngày cũng không chịu được. Mà xét trong tư việc, chẳng chết mấy mươi vạn quyển, mà có bộ nào là hợp tầm lòng cần nguyện của người ta đâu. Toàn đời sử giới của Trung-quốc không sách mạnh, thì Trung quốc khó lòng nên được. Tuy ở Trung quốc bây giờ, việc cần nên thay đổi thật cũng còn nhiều, mà sử học cũng là một việc rất lớn.

(Còn nữa) X dịch thuật

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các cô cậu mua báo khi có việc gì viết thư đòi báo-quan, thì cho biết cái số in ở từ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ấy, để cho người làm để tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay kỳ tên văn tắt, hoặc thôn quê, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC:

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền lấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Các mua vé thì giá 20 quan, cứu mỗi đồng liền 20 tháng mỗi tháng là mười quan. Nếu tiền đầu tiên được ngay cái vé, riêng mình có quyền nắm hết, hễ vé trong số thì được cả tiền. Mình chỉ chịu thêm đành một kỳ, thời hạn như không nghĩ đến, mà đã được dự các cuộc rút số, lại được cả quyền nắm một cái vé rồi gửi có mình lợi-tức.

Vé Crédit National mỗi năm tính hộ dự cuộc rút số 16 tại Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có:

1 lô. . . . . MỘT TRIỆU
1 lô. . . . . 500.000 quan
2 lô. . . . . 200.000 quan
3 lô. . . . . 100.000 quan
5 lô. . . . . 50.000 quan

Tiền rút số tám kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng để tráng làm

Muốn dự các cuộc rút số kỳ, nên gửi 20 quan cho ông chủ nhiệm nhà

BANQUE NOUVELLE, 5 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576



Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urojormine

3001 **Giá 1$30 một hộp**

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Sắp sửa diễn

HÀ-ĐÔNG SƯ-TỬ HỐNG
Chèo cải lương

Thu nửa tiền

Tối thứ tư 13 Octobre

TẤM LÒNG SON
Sự tích rất hay, vui trò từ đầu đến cuối

Tối thứ năm 14 Octobre

TRẬN CƯỜI
« QUẢ CHƠI NÊN NỖI »

Sự tích ông thừa Khoan vì quá chơi nên nổi nang công mắc nợ, may nhờ lưng vợ lại được vênh vào quan Thừa. Hát hay vui trò và bưng cười từ đầu đến cuối.

Thu cả tiền

Tối thứ bảy 16 Octobre

TUẦN-TY ĐÀO HUẾ!
Sự tích Cảnh-mãi-Thần)

Kép Thịnh đóng vai Tuần-ty.
Đào Tâm đóng vai Đào Huế.
Bài vai này ra trò mùa hát đánh ghen và tả nhiều điệu bộ rất tài-tình.

CÁC NGÀI MUA THAN

Các ngài có muốn mua than Criblé hay than Menu ở mỏ Espoir (Hoành-Mô) thì mời các ngài cứ đến hỏi lại nhà giấy công-ty mỏ than Đông-triều số nhà 21, đường Jules Ferry, Hải phòng.

5.891

Mấy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhử mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh-sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE
selon formule du Docteur CASAUX
Hiệu bào chế CHASSAGNE
Lafon và Lacaze
[illegible] bằng bào-chế [illegible] tại [illegible] Paris, [illegible]
[illegible] Paul-Bert Hanoi

Furan # Đặc biệt! Đặc biệt! **Pervenche**

Ở Pháp sang. — Từ ngày 10 Octobre

XE ĐẠP GIÁ ĐÁNG 55$00, BÁN CÓ 31$00

Thị giá bên Pháp tuy rằng đương lúc cao, song bản-hiệu muốn cho thiên-hạ biết cái tính chất đặc-biệt của xe FURAN và xe PERVENCHE, là hạng xe rất tốt, rất rẻ, nên bản-hiệu định bán hạ giá rao hàng trong một tháng thôi.

Xe PERVENCHE	khung gập, kền và men tốt, *jante* nửa kền, một cái hãm lịch-sự, tay vịn kiểu Anh, hoặc cao vừa, có một cái chuông, một cái bơm, một cái xà-cốt, một cái che xích và một cái đèn, có giấy đảm bảo	31$00
Xe PERVENCHE	cũng đủ như trên này, nhưng có hai hãm dại lịch-sự	32.00
Xe FURAN	khung gập, rất lịch sự. Cũng đủ đồ như trên này, một cái hãm	33.00
Xe FURAN	cũng đủ như trên, nhưng hai hãm dại lịch-sự	34.00

100 người mua đầu tiên sẽ được tặng một cái tay xe kiểu thấp vừa, hay kiểu TRIALS có thể dùng để đổi xe làm lối xe *demi-course*, vật tặng ấy đáng giá 1$50.

Những người ở xa, hàng phải gởi đi, bản-hiệu sẽ buộc gói giùm không tính tiền phí-tổn.

GỞI ĐI KHẮP CÁC HẠT ĐÔNG-DƯƠNG

Số xe có hạn. Muốn mua xin gởi thư ngay đến M. DEBIOLLE, độc quyền đại-biểu ở Đông-dương chỗ ở mới, số 116, Avenue du Grand Bouddha, Hanoi — GIẤY NÓI SỐ 520 3057

Khoản thứ mười. — (Xin sửa đổi). Quyết nghị một việc gì, thì có hai cách: 1·) giơ tay lên tỏ ý rằng thuận, hay là bỏ phiếu kín. Trong hai cách ấy đều lấy thắng số làm chuẩn định. khi số hai bên cân nhau thì việc bàn đó nên bỏ đi không kể.

Mỗi lúc hội-nghị, có một ông quan đại diện quan Khâm-sứ và một ông quan Đại-biểu Nam-triều tới dự, để nghị-viên chất vấn điều gì mà trả lời. Quan Toàn-quyền cũng có thể phái một viện đại-diện đến dự hội.

Trong khi hội-nghị trừ các Nghị-viên cùng quan Khâm-sứ, quan Toàn quyền, các quan đại-thần Nam-triều hay là các quan đại-diện của các ngài, người ngoài không được thiện tiện vào nghị-trường, duy các người có chân bảo-sử mà có giấy nghị-viên nào chứng nhận, và các nhà báo thì được phép vào. Mỗi ông Nghị-viên có phép chứng nhận cho được hai người có chân bảo sử vào dự thính mà thôi.

Khoản thứ mười một. — Mỗi kỳ Hội-đồng thời ông nghị-trưởng có đọc tên các viên Đại-biểu. Nếu viên nào mà thiếu mặt luôn trong ba kỳ mà không xin phép, thời cho là khiếm diện bất cáo, việc ấy sẽ trình lên quan Khâm-sứ rõ.

Khoản thứ mười hai. — Chiếu theo các khoản hiệp-ước ký ngày mồng 6 novembre 1924 thời quan Khâm-sứ hoặc là trong kỳ hội, hoặc là ngoài kỳ hội, nếu xét việc cải-lương gì có lợi và cần thời sẽ giao cho các viên đại-biểu để tham chước ý-kiến.

Cách bàn về vấn-đề ấy thời như sau này: Tập dạng-bản sẽ gửi cho ông nghị-trưởng, rồi ông nghị-trưởng lại giao lại cho từng viên đại-biểu để hỏi ý kiến họ. Khi bàn nghị xong rồi, thời ông nghị-trưởng lập thành một tờ bẩm, rồi ông với ông thư-ký ký tên vào tờ bẩm ấy.

Khoản thứ mười ba. — (Xin đổi) Còn như trong vòng năm Đại-biểu chưa đến kỳ-hội mà có việc gì nên cải cách thời cũng được phép trình lên quan Khâm-sứ xét nghĩ. Các điều cải cách ấy, thời trước hết phải có một hội-đồng xét nghĩ đã; Hội-đồng ấy thời ông nghị-trưởng nghị-định ra, rồi trình cho quan Khâm-sứ biết. Hội-đồng nhóm bàn định xong rồi thời lập lên một tờ bẩm rồi gởi đến phủ Khâm-sứ như cách đã nói trong khoản thứ chín, nghĩa là phải gửi đến trước mười lăm ngày kỳ Hội-đồng thường niên.

Nếu như sự cải cách ấy không hợp ý quan Khâm-sứ, thời sẽ trả lời lại cho ông nghị-trưởng, để ông biết mà tư cho các ông đại-biểu.

Khoản thứ mười bốn. — Còn như trong kỳ Hội-đồng thường niên, hoặc trong vòng năm viên đại-biểu nào có cần hỏi quan Khâm-sứ về các khoản điều-lệ của chánh-phủ bảo-hộ mà viện nhân-dân đại-biểu đã ý hiệp, hay là các điều lệ gì của Nam-triều đặt ra, thời cũng được phép hỏi han. Trong hạn mười lăm ngày thời trả lời lại.

Khoản thứ mười lăm. — Ngày bỏ và thay như khoản sau này.

Chương trình có cần sửa đổi khoản gì thời sẽ do Hội-đồng trình duyệt.

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TỜ COLLOMB

32 Phố Đồng khánh, Hanoi

Nhổ răng, không chút đau đớn — Thay răng chữa răng — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người An nam, mở cả ngày.

Tính giá riêng 3055

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọi.

Giá tiền 0$90

Hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA 7 R· du Chanvre Hanoi — Tél. 250

Bán buôn: MÁY ĐÁNH LỬA (briquet), đá vào máy đánh lửa (pierre pour briquet) GIẠ « FRESCO HỒNG-KONG » để may áo mi-saison mùi gris clair, résida và gris foncé — Xin viết thơ lấy giá và mẫu.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
51, phố Paul-Bert, Hanoi

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

XE-ĐẠP TERROT:	
Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi đường xa B.	52.00
Hạng đi đường xa A.	50.00
XE-ĐẠP ALCYON:	
Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi	52.00
Hạng đi đường xa	48.00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR »	40.00

3036

Tại hiệu MOREAU Jeune

5, phố cửa nhà thờ, Hanoi

Mới đến nhiều các thứ dạ may quần áo rất đẹp kiểu tối tân — Dạ đủ các thứ rất lịch-sự ở Paris — Muốn lấy mẫu thì viết giấy đến mà lấy.

5.912

Thưởng nguyệt đêm thu

Có mấy công-tử, nhân đêm thu vui vẻ, gió mát giăng trong, muốn dủ nhau đi thưởng nguyệt trong xóm bình khang. Đến nơi nghe chỗ nọ trống, chỗ kia đàn, các công tử thấy cảnh thấy người thì lòng thưởng nguyệt đờn hoa lại càng nô nức, liền vào một nhà chị em kia chưa có khách hát. Vào đến nơi chuyện trò chỉ kỹ một hồi thì chị em pha nước dọn bánh ra để tặng các công tử thưởng nguyệt đêm thu. Đang ăn uống một công tử nói rằng: — Các chị đã mua được thứ bánh ngon thì sao không kén chè thơm, lại mua thứ chè quái gì thế này chẳng có hương vị gì cả.

Vì chị em tham rẻ mua thứ chè tạp hiệu, thấy các công-tử chê bai không biết giả nhời lại làm sao mấy tìm cách nói dối rằng:

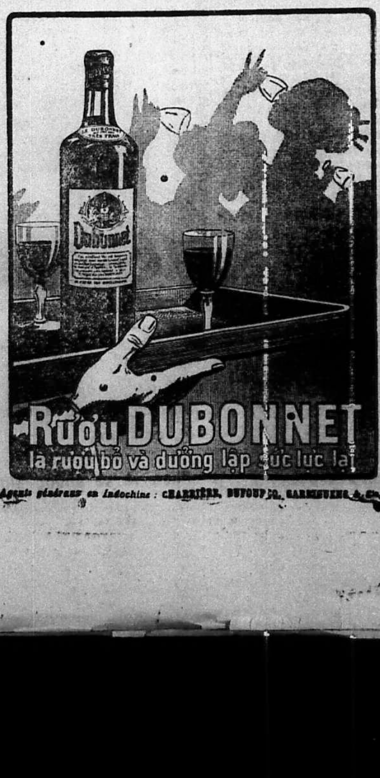
— Thưa các quan, chè tàu duy chỉ có chè Kim-Thái là ngon nhất, nhưng vì chúng tôi không tìm thấy hiệu, mấy phải mua thứ chè này, xin các quan xơi tạm vậy.

Một công tử thấy nói thế biết chị em muốn quịch mình, liền ngâm ngay một câu rằng:

Nhân vui tiện bước tìm vào
Chén chè Kim-Thái đây nào thiếu chi
Số ba hàng ngang lạ gì?
Hiệu con sư tử ai thì chẳng hay

Các chị em nghe xong biết rằng cảnh uống chè tàu đã thạo nên cứ nín thít không giám thở ngôn gì ra nữa.

Thu nguyệt



Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOUR [illegible]

KHẮP HOÀN-CẦU ĐỀU THÔNG DỤNG MÁY KHÂU

SINGER Xin các ngài nên chú ý cho rằng: Bản công-ty chi-điếm ở phố hàng buồm số nhà 56 này đã giọn lại phố Phúc-kiến số nhà 42, (ở cạnh đền Hội-quán Phúc-kiến). Vậy các ngài có cần điều gì xin mời các ngài quá bộ lại chỗ ở mới để cho tiện giao-dịch.

Nay bản công-ty đã mở trường dậy thêu bằng máy, hiện nay đã nhiều học sinh đến học, vậy chỉ còn thiếu độ mươi người nữa thì sẽ đủ số 30 người, nếu ai muốn học thì nên đến ngày mà ghi tên vào sổ.

Bản công-ty có lời dặn để các ngài biết rằng: Xưa nay bản công-ty vừa bán máy góp, vừa cho thuê, nghĩa là ai mà góp được chọn hết số tiền thì máy sẽ của mình, nếu chưa góp hết thì máy vẫn là của công-ty cho thuê, nếu thiếu góp thì bản công-ty sẽ có quyền lấy máy về. Vậy có máy nào đương góp giở giang, mà đem bán thì đừng ai nên mua; hoặc đem gán công nợ hay cầm cố thì đừng ai nên nhận. Thản hoặc có ai muốn bán hay gán nợ hoặc cầm cố mà các ngài muốn biết là cái máy ấy giả hết tiền rồi thì các ngài nên hỏi lấy cái văn-tự (hợp-đồng) có hình ảnh của người ấy có cả tem (timbre) và chữ ký thì mới thật là máy đã góp xong rồi, nếu cái máy ấy mua tiền ngay thì sẽ có facture có giấu hiệu của bản công-ty. Muốn cho cẩn thận thì nên biên lấy số máy ấy về bản công-ty mà hỏi thì mấy tránh khỏi sự lừa gối, nếu cái máy nào chưa góp hết tiền tức là máy của bản công-ty thì không ai có quyền nhận được.

Từ nay trở đi nếu các ngài có cần điều gì hoặc gửi mandat về góp máy thì các ngài sẽ gửi cho Mr. Lu-buu-Di là quản-lý của bản công-ty chi-điếm tại Hanoi số nhà 42, phố Phúc-kiến,

Cie des machines à coudre « SINGER »
42, Rue Phúc-kiến, Hanoi
kính cáo

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Họp hội-đồng thường niên

Đại Hội-đồng họp ngày chủ-nhật 10 Octobre 1926 chưa xong, còn mấy việc cốt-yếu định hoãn công việc Hội-đồng để đến chủ-nhật 17 Octobre 1926 này lại họp để bàn nốt. Vậy đúng 2 giờ chiều hôm chủ-nhật 17 Octobre 1926, mời ngài lại họp Đại-hội-đồng thường-niên Hội « SÁN-NHIÊN-ĐÀI » ở tại nhà hội số 18, Ngõ hàng Mã-mây tỉnh Hanoi.

Nếu hôm ấy ngài không đến họp Đại-hội-đồng được mà ngài muốn nhờ ông hội-viên khác đi thay, thì xin biên vào những chỗ bỏ trắng ở đàng sau giấy mời này và ký tên xuống dưới rồi giao cho người đi thay mặt giấy nhượng quyền và các giấy cổ-phần của ngài nữa.

Thay Hội-đồng quản-trị,
Chánh Hội-trưởng
ĐỖ-ĐỨC-KHÔI.

Tối thứ tư 13 Octobre 1926

ÔNG LỚN TUẦN-CHANH HIỀN THÁNH

(Có cảnh đền Chanh trông rất uy nghi)

TUỒNG BẮC-KỲ!!!

Tối thứ năm 14 Octobre 1926

TỨ HẢI LONG-VƯƠNG PHONG TƯỚNG TẦN-THỦY-HOÀNG

Khi Tần-Thủy-Hoàng đi chơi, gặp chư tiên-nữ, tả cảnh phong-nguyệt coi thực khéo và có hai vai khôi-hài; làm đoạn thực buồn cười.

Vui nhất lúc Thủy-Hoàng theo chư tiên-nữ xuống thủy-phủ, có Tứ-hải-long-vương cùng chư tướng mặc toàn mũ mãng Tàu mới, mà phong tướng cho Thủy-Hoàng coi rất ngoạn mục.

3008

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

MỘT LỜI KHUYÊN BẢO RẤT TỐT

Nếu thấy ai mắc phải bệnh suyễn, bệnh ho thì nên mách người ta dùng thuốc « REMÈDE d'ABYSSINIE EXIBARD », thuốc bột, thuốc vấn thành điếu, thuốc từng lá để hút cũng như đúng điếu cọn mà hút vậy.

Thuốc này đã từng được thưởng nhiều hạng Médailles vàng và bạc. Thuốc này các lương-y ai cũng lấy làm hiệu-nghiệm. Mỗi năm chữa được đến hàng nghìn người khỏi bệnh.

Đổ bột trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Hút thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái băng quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu:

MARQUE DÉPOSÉE

Gởi bán tại { BLANC, Hanoi / MONTÈS, Hanoi }

Rượu bồ-đào:

« TONIQUE TONKINOIS »

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, thứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



[illegible] kỹ kẻo nhầm to!!!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cao-bạch [illegible] hiệu ở trang thứ tư [illegible]

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

Thế nào là bệnh trĩ ?

Bệnh chỉ là mọc mụn trong đại chảng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chảng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tộ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

Trí khoa y-sinh

26, Phố hàng Đường, Hanoi

1053

PHẨM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường làm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, tí lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giá lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quả bọ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haïphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

Hoa Đào Trước gió

(NAM-THỤNG TÌNH NỮ-LANG)

(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)

Sách dầy non 300 trang. Giá bán 0$65 Cước phí 0$20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat xin gửi cho :

M. BÙI-XUÂN-HỌC

Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

5.556

HỠI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ,

nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc hiệu **PHOSPHATE NOYER**, dùng rất ngay lập tức mà chóng khỏi hẳn.

Phương pháp tự trị bằng **Sirô DUPUY TYLE** là chuyên-môn của Docteur LAFON ở LACAZE.

Nếu ai mắc phải bệnh tinh và lậu, giang-mai và dù lâu hay mới, nặng hay nhẹ, mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục nên lập tức dùng thuốc của hiệu Ư-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiệu này là một nhà chuyên trị bằng thuốc bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen và mình tạ ở các nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim đức gần số 85, phố hàng Bồ và ở Huế hiệu Phương nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán bộ. 3022

祥和裕 YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

48, Rue des Cantonnais, 48

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Bán-hiệu có bán buôn các thứ nốc nhiều, hàng tốt nhiều lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ.

Có bán cả hàng ta (Bắc-kỳ) như the, nanfin, Hanoi, hàng, quế, sơn cán... cả hàng Saigon như Hanoi, the, nan nan.

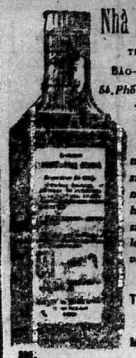
Nay mới có độ các mặt, lãng thêm, mong đến cả nơi xem rộng khắp. Những hàng này bán buôn tăng nếu muốn lấy lẻ thì không có miễn gửi đi các tỉnh, chỉ không bán lẻ có miễn gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Quí-khách ở gần nên đến bản-hiệu mà mua, nên ở xa thì gửi thư về, bản-hiệu sẽ gửi contre remboursement.

Cần-bạch

YU-WO-TSEONG

3015



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho vật.

ẤY LÀ :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU HỒ 1$40

3005

Rắc thuốc bột SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọc

RỒM-SÀY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3002

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sốt
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ rọt . . . . . **0$90**

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3002

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

VÈN ĐÉN ĐỌ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một lít : **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — Thuốc nước. Một chai : **1,25**

GRANULÉ HISTOGÈN QUE. — Thuốc hạt. Một chai : **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOB N° SOLUBLE. — Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm ưng 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai : **1,**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — Thuốc làm cho máu chạy đều. . . . . Một chai : **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

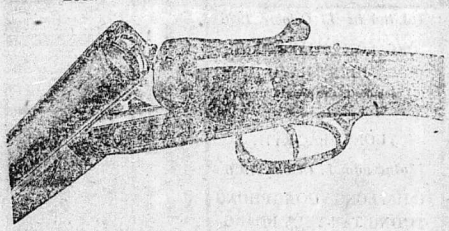
3003

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY



SÂM-BANH CỒ TRẮNG

Duc de Brémont

Rượu ngon

GIÁ RẺ

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom Penh.

3007

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa xanh da dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau ấm đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như lỏ :

Sau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3004

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

MUA SĂN 1926 1927



MÁY THÁO KẾP và đóng kẹp, kiểu Anglais		0$80
ĐẠN TỔNG J. R., cal. 12 et 16, la boîte de 12		0$
MÃ TỬ có chất nhồi, cal. 12 et 16, mỗi hạo nặng 250 grammes		1$00
TÚI ĐEO bằng toile havane, rabat cuir, có tối gai		2$75
GIẢY ĐEO ĐẠN bằng toile havane, ống bằng da		1$25
VẢI TRẮNG mỗi hộp nặng 250 grammes		0$40
LIỄU dong chì và đóng thuốc T và M		0$30
VỎ ĐẠN xanh bắn thuốc đen, cal. 12	Một trăm.	1$60
cal. 16	»	1$55
VỎ ĐẠN mùi da cam bắn thuốc T, cal. 12	Một trăm.	3$20
cal. 16	»	3$00
VỎ ĐẠN (saumon) bắn thuốc T, cal. 12	Một trăm.	2$80
cal. 16	»	2$70
ĐẠN GHÉM đủ các hạng	Mỗi túi 5 kil.	2$30
THUỐC ĐEN	Mỗi hộp 100 gr.	0$40
THUỐC T	Mỗi hộp 100 gr.	1$10

Có bán đủ các thứ súng thượng hảo hạng « DARNE » « CHARLIN » « VERNEG CARRON ».

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chi-du sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 13 Janvier 1922, 17 Janvier 192. 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

Tư bản dự định :	Francs	**72.000.000**
Tư bản nộp rồi :	»	**68.400.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294 :	»	**81.089.020**

Chánh quán tại : Paris (VIII^e^), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự :	M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).
Phó trị-sự :	M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.
Tổng chủ nhiệm :	M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà giời tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).

Hiện viết tắt để gửi điện-tín : INDOCHINE.

3008

THƯƠNG VẾT XẢI Ở NGOÀI DA

cũng là diện mạo giá đi, là bởi các chất dựng nên da khô đi.

THỨ CRÈME SIMON



CRÈME SIMON

PARIS

giữ cho da mềm mại, giữ cho người trẻ mà đẹp luôn. Trừ được hắc nắng, bệnh cảm thử, và các dầu sấu bọ đốt, vân vân.

Phấn và xà-phòng Simon

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)